

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

TRẦN HỒNG HẠNH

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRONG NGÀNH Y TẾ**

**Chuyên ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
Mã số: 60.38.01.02**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS.TS. NGUYỄN MINH ĐOAN

HÀ NỘI, 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu ghi trong luận văn là trung thực. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Trần Hồng Hạnh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG	6
1.1. Thi đua, khen thưởng và sự cần thiết phải quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.....	6
1.2. Khái niệm, chủ thể, nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng và thi đua, khen thưởng trong ngành y tế	13
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.....	34
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA NGÀNH Y TẾ.....	38
2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.....	38
2.2. Thực trạng hoạt động xây dựng, chi tiết hóa và hoàn thiện các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng liên quan đến ngành Y tế.....	43
2.3. Thực trạng tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế trên thực tế	51
2.4. Thực trạng hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước của ngành Y tế về thi đua, khen thưởng	63
Chương 3: QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRONG NGÀNH Y TẾ	66
3.1. Quan điểm và giải pháp chung tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.....	66
3.2. Giải pháp cụ thể tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.....	68
KẾT LUẬN	79
TÀI LIỆU THAM KHẢO	81
PHỤ LỤC	87

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BCH TW	Ban Chấp hành Trung ương
BCT	Bộ Chính trị
BYT	Bộ Y tế
CP	Chính phủ
CT	Chỉ thị
KL	Kết luận
NĐ	Nghị định
NXB	Nhà xuất bản
QH	Quốc hội
TT	Thông tư
TTg	Thủ tướng
TW	Trung ương
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thi đua, khen thưởng là một phạm trù đồng nhất, là hai mặt của một vấn đề. Vì vậy công tác khen thưởng là một nội dung không thể thiếu được của công tác thi đua, nó đã tác động, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước phát triển đạt tới những đỉnh cao qua các thời kỳ cách mạng Việt Nam, góp phần giành thắng lợi trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Qua các phong trào thi đua đã xuất hiện bao tấm gương tập thể, cá nhân anh hùng, dũng sĩ, chiến sĩ thi đua trong hai cuộc kháng chiến và bao tấm gương điển hình, tiên tiến “Người tốt, việc tốt”... Có thể nói, các phong trào thi đua yêu nước là mảnh đất màu mỡ để gieo trồng nên những điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất và mọi mặt công tác.

Trong giai đoạn hiện nay thi đua, khen thưởng vẫn giữ vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Thi đua, khen thưởng là sự thúc đẩy, động viên, biểu dương, ghi nhận công lao, thành tích của tập thể, cá nhân có thành tích tốt cần được nhân rộng. Trong công cuộc đổi mới đất nước, khen thưởng còn góp phần quan trọng trong việc xây dựng cuộc sống mới, nền văn hoá mới, con người mới hoàn chỉnh và toàn diện hơn, thực sự làm cho mặt thiện trong mỗi con người ngày càng sinh sôi nảy nở như hoa mùa xuân và mặt ác ngày càng bị đẩy lùi.

Hiện nay, công tác thi đua, khen thưởng đã được các ngành, các cấp quan tâm hơn và luôn gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị. Công tác thi đua, khen thưởng thực sự đã trở thành động lực quan trọng trong việc thúc đẩy mọi người, mọi thành phần trong xã hội thi đua lao động sản xuất, học tập, sáng tạo, sẵn sàng chiến đấu... Lãnh đạo các ngành các cấp đều đã coi công tác thi đua, khen thưởng là một trong những biện pháp quản lý, điều hành ngành mình, cấp mình có hiệu quả, thực sự có tác dụng động viên đội

ngũ cán bộ, viên chức, lao động hoàn thành những nhiệm vụ được giao. Và nhờ có sự động viên, khen thưởng kịp thời nên ngày càng xuất hiện nhiều đơn vị, tập thể sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, các hộ gia đình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi trên khắp các vùng miền của Tổ quốc. Đặc biệt đối với ngành Y tế, với sứ mệnh cao quý là chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, vấn đề thi đua, khen thưởng phải luôn được quan tâm sâu sắc, bởi người thầy thuốc khi thực hiện sứ mệnh “lương y” của mình luôn ý thức được trách nhiệm to lớn mà họ đang gánh trên vai. Việc khen thưởng động viên đúng lúc sẽ góp phần động viên khích lệ đội ngũ cán bộ nhân viên y tế, giúp cho họ có thêm mục tiêu, động lực để hoàn thành tốt hơn nữa sứ mệnh của mình. Do đó đòi hỏi công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế cũng phải đặc biệt được quan tâm.

Với tầm quan trọng và ý nghĩa to lớn của thi đua, khen thưởng trong mọi mặt hoạt động nói chung, trong hoạt động của ngành Y tế nói riêng, tôi lựa chọn đề tài luận văn ***“Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành y tế”*** với mong muốn đi sâu nghiên cứu thực trạng quản lý nhà nước về vấn đề này của ngành Y tế, đề xuất những giải pháp thiết thực giúp công tác thi đua, khen thưởng trong ngành trở về với đúng vai trò, ý nghĩa của nó.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Về thi đua, khen thưởng trong thời gian qua đã có nhiều đề tài, luận văn nghiên cứu, đặc biệt trong các ngành và lĩnh vực cụ thể. Một trong số đó là *“Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng ở đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay”* (Bộ Quốc phòng – năm 2008); Đề tài *“Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của ngành Thanh tra trong tình hình mới”* (Chủ nhiệm đề tài Nguyễn Thanh Bình – Trưởng phòng Thi đua-Khen thưởng, Thanh tra Chính phủ); Luận án tiến sĩ: *Pháp luật về thi đua, khen thưởng ở Việt Nam hiện nay* (Tác giả Phùng Ngọc Tấn –

Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, năm 2016); Luận văn thạc sĩ: *Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật đối với công tác thi đua, khen thưởng ở Việt Nam hiện nay*” (Tác giả Nguyễn Hữu Đoạt – Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2007); “*Đổi mới quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng ở địa phương*” (tác giả Dương Thị Thanh - Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2008); “*Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức ngành Thi đua – Khen thưởng trong giai đoạn hiện nay*” (Tác giả Trần Thị Bạch Đằng - Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2010); “*Quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với công tác thi đua, khen thưởng ở nước ta hiện nay*” (Tác giả Phùng Ngọc Tấn – Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, năm 2012); “*Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng từ thực tiễn tỉnh Quảng Nam*” (Tác giả Nguyễn Văn Yên – Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, năm 2015); “*Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội*” (Tác giả Dương Thị Tuyết Dung – Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, năm 2015);...

Nhìn chung các đề tài, luận án, luận văn nói trên đã nêu ra được tương đối đầy đủ các vấn đề về lý luận, đồng thời đề xuất được một số giải pháp có ý nghĩa nhất định về thực tiễn. Song, việc đi sâu nghiên cứu quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế hiện chưa được đề cập một cách đầy đủ. Do đó, trong khuôn khổ luận văn này, tác giả mong muốn nghiên cứu, tìm hiểu toàn diện những quy định về quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế, tạo ra những cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng của ngành hiện nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

1.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế, bao gồm hệ thống y tế từ trung ương đến cơ sở, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Khảo sát vấn đề quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng nhằm đề xuất một số giải pháp giúp đổi mới và nâng cao công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu làm rõ một số vấn đề lý luận về thi đua, khen thưởng và quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.
- Phân tích tình hình công tác thi đua, khen thưởng và thực trạng công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.
- Những giải pháp giúp đổi mới công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu hoạt động quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng ngành Y tế trong 5 năm trở lại đây.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở các phương pháp nghiên cứu khoa học, luận văn sử dụng cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam để làm rõ lý luận về quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Đồng thời, luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể như: thống kê, tổng hợp, phân tích và tổng kết kinh nghiệm.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của Luận văn

Kết quả nghiên cứu và kiến nghị của luận văn có ý nghĩa đối với việc hoàn thiện pháp luật, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Kết quả nghiên cứu của luận văn còn góp phần cung cấp những căn cứ, cơ sở khoa học cho việc hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng của Bộ Y tế và giúp cho việc tăng cường hiệu quả của thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế.

7. Cơ cấu của Luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phần phụ lục, nội dung chính của Luận văn gồm 03 chương:

Chương 1. *Những vấn đề lý luận và pháp lý quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.*

Chương 2. *Thực trạng quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.*

Chương 3. *Quan điểm, giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế giai đoạn hiện nay.*

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1.1. Thi đua, khen thưởng và sự cần thiết phải quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng

1.1.1. Khái niệm, vai trò, tác dụng của thi đua, khen thưởng

1.1.1.1. Khái niệm thi đua và vai trò, tác dụng của thi đua

Nghiên cứu về những vấn đề lý luận, có ý kiến cho rằng thi đua chính là cạnh tranh, có ý kiến lại khẳng định thi đua không hoàn toàn là cạnh tranh. Cạnh tranh bao hàm cả ý nghĩa tích cực và tiêu cực, trong đó thi đua chính là kết quả tích cực phát sinh trong quá trình lao động sản xuất của loài người.

Khi nghiên cứu về thi đua, C.Mác cho rằng mặc dù gây nhiều hậu quả tiêu cực, song cạnh tranh là một động lực phát triển trong chế độ tư bản chủ nghĩa. Bởi “đối với lao động, cạnh tranh có ý nghĩa trọng yếu như phân công vậy... Nó cần thiết cho việc thiết lập sự bình đẳng”. Đồng quan điểm với C.Mác, Ph. Ăng-ghe-n chỉ rõ gốc rễ của cạnh tranh là chế độ tư hữu, điều đó cũng có nghĩa là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, hãy còn thành phần kinh tế tư bản chủ nghĩa, thì cạnh tranh vẫn tồn tại cùng với sự xuất hiện thi đua. Cạnh tranh có nhiều tiêu cực, nhưng cũng không thể thủ tiêu cạnh tranh bằng mệnh lệnh. Trong khi cạnh tranh còn tồn tại, cần phải xây dựng chế độ mới với động lực thúc đẩy mới - đó là thi đua.

Trong chế độ xã hội chủ nghĩa, thi đua tất yếu ra đời, dần dần thay thế cạnh tranh. C.Mác đánh giá cao vai trò của sự hiệp tác trong lao động, bởi nó tạo ra sức mạnh tập thể lớn hơn sức mạnh của từng lao động cá nhân cộng lại. Thi đua được nảy nở trong quá trình hợp tác lao động, trong hoạt động chung và có kế hoạch của nền sản xuất hiện đại. Sự tiếp xúc xã hội đã tạo ra thi đua

và làm tăng năng suất lao động của người công nhân. Những quan điểm cơ bản của C.Mác, Ph. Ăng-ghe-n về cạnh tranh và thi đua đã đặt nền tảng tư tưởng về tổ chức thi đua trong xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và trong chế độ xã hội chủ nghĩa tương lai.

Có thể nói, C.Mác là người đầu tiên nghiên cứu một cách khoa học về bản chất và nội dung của thi đua. Trên cơ sở những quan điểm nền tảng của C.Mác và Ph.Ăng ghen về thi đua, Lê nin đã nghiên cứu và đưa ra những quan điểm, tư tưởng cơ bản về thi đua xã hội chủ nghĩa, đó là phong trào tự nguyện, góp sức giải quyết khó khăn, xây dựng xã hội mới của quần chúng lao động được giải phóng khỏi ách áp bức bóc lột. Lê nin đã chỉ ra rằng thi đua có tính tự phát trong quá trình hiệp tác lao động có “sự tiếp xúc xã hội” của con người sẽ thay đổi về chất trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Thi đua và cạnh tranh là động lực phát triển kinh tế, song, thi đua hơn hẳn cạnh tranh ở tính nhân đạo vì sự phát triển toàn diện của xã hội và con người.

Vận dụng sáng tạo những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê nin, chủ tịch Hồ Chí Minh đã nâng quan niệm về thi đua lên tầm tư tưởng, đường lối chính trị và phương pháp cách mạng. Người coi tổ chức thi đua yêu nước là cách tốt nhất để khơi dậy lòng yêu nước tiềm tàng trong mỗi người dân Việt Nam, biến nó thành sức mạnh, thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cũng như trong bảo vệ Tổ quốc. Thi đua là cùng nhau đem hết tài năng, sức lực nhằm thúc đẩy lẫn nhau, đạt thành tích tốt nhất trong chiến đấu, sản xuất, công tác, học tập. Công việc hàng ngày chính là nền tảng của thi đua, thi đua cũng là một cách yêu nước thiết thực và tích cực.

Do đó, thi đua chính là một hiện tượng khách quan, là quy luật phát triển tất yếu trong quá trình hợp tác lao động của con người. Và ở đâu có sự hợp tác lao động thì ở đó nảy sinh thi đua.

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam thi đua bao giờ cũng gắn với yêu nước. Bởi thi đua là phong trào của tập thể những người lao động là công nhân, nông dân và trí thức. Họ thi đua lao động sản xuất và tuân theo nguyên tắc là đoàn kết, hợp tác cùng phát triển, phổ biến sáng kiến, kinh nghiệm; Người tiên tiến thân ái giúp đỡ người chậm tiến để đạt tới sự tiến bộ chung. Hoàn toàn không giống với bí mật thương nghiệp trong cạnh tranh. Thi đua xã hội chủ nghĩa chẳng những nhằm mục tiêu kinh tế mà còn nhằm xây dựng con người mới, rèn luyện nhân cách cao đẹp cho người lao động. Thi đua là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Theo chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm và đoàn kết chặt chẽ để thi đua mãi”.

Trong thời kỳ đổi mới và cơ chế thị trường hiện nay, tại khoản 1 điều 3 Luật Thi đua, khen thưởng 2003 quy định: *“Thi đua là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của các cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*.

1.1.1.2. Khái niệm, vai trò và tác dụng của khen thưởng

Trong lịch sử, khen thưởng đã ra đời và tồn tại khá lâu gắn liền với việc thưởng phạt của nhà nước. Thời phong kiến việc khen thưởng được đề cập rất đa dạng. Có nhiều hình thức khen thưởng được triều đình phong kiến áp dụng như: “Khen thưởng người có công trong chiến trận; Khen thưởng người có công trong việc đi sứ; Khen thưởng người phò tá có công lao tài đức; Khen thưởng người tiên cử, người hiền tài; Khen thưởng người có lời tâu đúng; Khen thưởng người cấp dưới giữ đúng phép công, không vị nể người quyền quý cấp trên; Khen thưởng người có công làm thủy lợi; Khen thưởng người có tài văn chương; Khen thưởng người cao tuổi...” [33, tr.461]. Khen thưởng

trong thời kỳ phong kiến được các nhà nước áp dụng ghi nhận công trạng của những cá nhân có đóng góp cho triều đình, cho đất nước. Do đó, việc khen thưởng các công trạng chính là đề cao tinh thần yêu nước sâu sắc của dân tộc ta.

Khen thưởng thời phong kiến còn được coi như thước đo sự phát triển của nhà nước. Theo Nguyễn Trãi: *“Một Nhà nước mà thưởng phạt nghiêm minh, kịp thời là nhà nước vững mạnh. Nhà nước nào phạt nhiều hơn thưởng là nhà nước đang suy tàn. Nhà nước nào thưởng nhiều hơn phạt là nhà nước phồn vinh”* [33, tr.131].

Đến thời kỳ đất nước giành được độc lập xây dựng chính quyền, ngày 26/1/1946, với tư cách là Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã công bố một Quốc lệnh quy định 10 điểm thưởng và 10 điểm phạt để cho “quân dân biết rõ những tội nên tránh, những việc nên làm”. Điều này chứng tỏ Bác hết sức quan tâm đến khen thưởng và trên hết Bác đã nhận định được tầm quan trọng của khen thưởng trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn ban hành chỉ thị *“Có công thì thưởng, có lỗi thì phạt, khen thưởng phải có tác dụng giáo dục, động viên, nêu gương...”* [46, tr.381], do đó khen thưởng còn là một chính sách của nhà nước để ghi công, tôn vinh các cá nhân, tập thể có thành tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Theo đó, khen là sự nhận xét đánh giá tốt về một con người nào đó; tổ chức nào đó, về cái gì, việc gì đó với ý nghĩa tích cực, hài lòng. Còn thưởng là tặng cho bằng hiện vật hoặc tiền... Khen thưởng là hình thức ghi nhận công lao, thành tích của Nhà nước bằng quyết định của cơ quan có thẩm quyền do luật định. Như vậy, khen thưởng là một vấn đề thuộc phạm trù khoa học xã hội. Khen thưởng và trừng phạt được hình thành phát sinh và tồn tại trong quá trình phát triển của con người là vấn đề thuộc tâm lý xã hội, sinh hoạt tinh

thần của con người, do đó khen thưởng phải thể hiện quan điểm quần chúng, phải có trách nhiệm cao trong quá trình phát hiện xét khen thưởng. Khen thưởng tồn tại cùng với sự tồn tại của Nhà nước. Còn Nhà nước là còn khen thưởng, nó vừa có ý nghĩa động viên về tinh thần và khích lệ bằng vật chất.

Giai đoạn hiện nay, khen thưởng còn nguyên ý nghĩa và giá trị của nó, đó là một trong những công cụ quản lý của nhà nước. Nhà nước muốn thực hiện công tác quản lý trong bất kỳ một lĩnh vực nào không thể thiếu khen thưởng. Khen thưởng chính là hiện thực hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; là biện pháp cơ bản để đánh giá kết quả công việc, đánh giá thành tích.

Có thể hiểu khen thưởng là *quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đánh giá thành tích xuất sắc trong công việc của cá nhân, tổ chức dưới hình thức nhất định (tinh thần, vật chất...) phù hợp các yêu cầu của một bối cảnh, giai đoạn lịch sử cụ thể*.

Theo khoản 2 điều 3 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 quy định: *“Khen thưởng là việc nghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*.

1.1.1.3. Mối quan hệ giữa thi đua và khen thưởng

Thi đua và khen thưởng là hai hoạt động có quan hệ khăng khít và tác động qua lại với nhau, có thi đua sẽ có khen thưởng và ngược lại khen thưởng sẽ khuyến khích được phong trào thi đua phát triển. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh thi đua phải gắn với khen thưởng một cách đích đáng; Khen thưởng phải có tác dụng động viên, giáo dục nêu gương; Bác khái quát bản chất của mối quan hệ giữa thi đua và khen thưởng là: *“Thi đua là gieo trồng, Khen thưởng là thu hoạch”* [37, tr.264]. Theo Bác, thi đua là hành động tự

nguyện, tự giác, là cả quá trình phấn đấu, học tập và lao động, cống hiến công sức của mình cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Khen thưởng là lúc chúng ta gặt hái được những thành quả mà cả quá trình nỗ lực phấn đấu mới có được; khen thưởng là chức năng của tổ chức quản lý nhằm ghi nhận, biểu dương, khuyến khích, tôn vinh công lao đối với những tập thể và cá nhân về những thành tích đã đạt được.

Thi đua là cơ sở của việc khen thưởng. Thi đua tốt thì có nhiều thành tích để khen thưởng. Bình bầu thi đua đúng, công khai, chặt chẽ giúp cho việc khen thưởng được chính xác. Bình bầu thi đua rộng, nể nang thì dẫn đến việc khen thưởng tràn lan, khen không đúng sẽ phản tác dụng. Muốn làm tốt công tác khen thưởng thì phải lãnh đạo tốt phong trào thi đua, khen thưởng phải phản ánh đúng phong trào thi đua. Nơi nào có phong trào thi đua mạnh mẽ, đều khắp thì khen thưởng nhiều và khen cao.

Nếu thi đua là cơ sở để khen thưởng thì khen thưởng được xem là đòn bẩy để khuyến khích các phong trào thi đua phát triển. Tuy nhiên không nên hiểu rằng thi đua chỉ vì mục đích khen thưởng, nếu thi đua chỉ vì khen thưởng thì mục đích của thi đua sẽ bị hạn chế, mà cần hiểu rằng khen thưởng chỉ là sự khuyến khích, động viên tinh thần đối với những thành tích của cá nhân, tập thể qua quá trình phấn đấu lao động và sáng tạo. Đó là sự công bằng của tổ chức trong việc quản lý con người, đối với những cá nhân có nhiều đóng góp cho xã hội. Trong quan điểm về thi đua, khen thưởng Bác đã chỉ rõ "*thi đua và khen thưởng là công tác động viên chính trị, giáo dục tư tưởng, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, đều là động lực phát triển xã hội theo hướng tốt đẹp hơn*".

Đồng thời, muốn thi đua và khen thưởng trở thành động lực tích cực trong quá trình phát triển thì thi đua phải có sự lãnh đạo đúng. Thi đua mà

không có sự lãnh đạo, tổ chức thì thường nảy sinh chia rẽ, ganh tỵ, ghét bỏ nhau, có thể làm những người tham gia thi đua nản lòng. Tránh hiện tượng các cá nhân, tập thể tham gia thi đua mà chia rẽ, chỉ biết đến lợi ích của cá nhân mình mà không quan tâm đến lợi ích của người khác, lợi ích của tập thể. Tránh tư tưởng anh hùng cá nhân, vì thành tích cá nhân.

Như vậy, thi đua và khen thưởng là hai hoạt động có quan hệ song hành nhưng không độc lập, hoạt động này hỗ trợ cho hoạt động kia. Thi đua và khen thưởng có quan hệ chặt chẽ, tác động biện chứng lẫn nhau. Nếu thi đua là nguyên nhân, thì khen thưởng chính là kết quả. Thi đua, khen thưởng được coi là động lực để nâng cao hiệu quả chất lượng trên mọi lĩnh vực chính trị - kinh tế - văn hóa và xã hội. Có thể khẳng định rằng, trong giai đoạn hiện nay, thi đua là một biện pháp hữu hiệu xây dựng con người mới và khen thưởng là biện pháp quản lý Nhà nước, quản lý con người.

1.1.2. Sự cần thiết phải quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng

Trên thực tế thi đua, khen thưởng xuất hiện ở tất cả mọi ngành, mọi lĩnh vực trong xã hội. Do đó, việc quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng là cần thiết. Bởi:

- Thi đua, khen thưởng là một lĩnh vực hoạt động rộng lớn thu hút mọi tầng lớp nhân dân thông qua phong trào thi đua; Thi đua, khen thưởng có thể huy động nhiều tổ chức trong hệ thống chính trị tham gia các phong trào, qua đó phát huy được nội lực của mỗi cá nhân, mỗi tập thể, địa phương trong cả nước tạo nên động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

- Thi đua là hoạt động rộng khắp ở tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội các ngành, các cấp, rất đa dạng, phong phú, đồng thời mục tiêu, hình thức, biện pháp thi đua thường xuyên cần thay đổi để phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Việc thi đua, khen thưởng muốn được ghi nhận, đánh giá khách quan, công bằng, kịp thời và phản ánh một cách thực chất, hiệu quả thì cần có sự quản lý thống nhất của nhà nước.

1.2. Khái niệm, chủ thể, nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng và thi đua, khen thưởng trong ngành y tế

1.2.1. Khái niệm quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng

Quản lý: Là sự tác động có ý thức của chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý nhằm chỉ huy, điều hành, hướng dẫn các quá trình xã hội và hành vi của cá nhân hướng đến mục đích hoạt động chung và phù hợp với quy luật khách quan.

Quản lý nhà nước: Là sự chỉ huy, điều hành xã hội của các cơ quan nhà nước (lập pháp, hành pháp và tư pháp) để thực thi quyền lực Nhà nước, thông qua các văn bản quy phạm pháp luật.

Quản lý hành chính nhà nước: Là một hình thức hoạt động của nhà nước được thực hiện trước hết và chủ yếu bởi các cơ quan hành chính nhà nước, có nội dung là bảo đảm sự chấp hành luật, pháp lệnh và các nghị quyết của cơ quan quyền lực nhà nước, nhằm tổ chức và chỉ đạo thực hiện một cách trực tiếp và thường xuyên công cuộc xây dựng kinh tế, văn hoá, xã hội và hành chính - chính trị của nước ta. Hay nói một cách khác, quản lý hành chính nhà nước là hoạt động chấp hành, điều hành của nhà nước.

Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng: Là một hình thức hoạt động của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bảo đảm sự chấp hành các chính sách, quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, nhằm tổ chức và chỉ đạo thực hiện một cách trực tiếp thường xuyên, nhằm đạt các mục tiêu trong công tác thi đua, khen thưởng.

Thực tiễn đời sống vốn đa dạng, phong phú và đôi khi cũng khá phức tạp và cùng với quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước về thi đua, khen thưởng luôn là hoạt động đem lại sự bảo đảm không thể thiếu trong hoạt động

quản lý hành chính nhà nước. Bởi hiệu quả quản lý hành chính nhà nước là kết quả của sự tác động của các cơ quan hành chính nhà nước lên các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội, nhằm đảm bảo sự phát triển kinh tế và các lĩnh vực khác theo sự định hướng của nhà nước. Mỗi một hoạt động đều tạo nên những tác dụng cụ thể và quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng cũng vậy.

Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng bảo đảm sự chấp hành các chính sách, quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Trên thực tế thi đua, khen thưởng là một quan hệ xã hội đòi hỏi phải có sự quản lý nhà nước xuyên suốt mới phát huy hiệu quả, do đó nó tạo ra hệ thống các căn cứ pháp lý, những định hướng cụ thể cho mọi cá nhân, tập thể để phát huy nội lực thi đua để phát triển sản xuất. Và nếu không có sự điều tiết của nhà nước thì thi đua, khen thưởng thì chắc chắn mục tiêu của nó sẽ không đạt được, thi đua, khen thưởng sẽ tràn lan, không thể kiểm soát. Đồng thời, nếu công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật về thi đua, khen thưởng dù có hoàn chỉnh đến mấy nhưng không có cơ chế đảm bảo sự chấp hành các chính sách, quy định đó thì kết quả cuối cùng của quản lý nhà nước về nó cũng không có hiệu quả.

Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng còn làm tăng cường mối quan hệ giữa các cá nhân, tạo ra sự thống nhất, đồng bộ trong phấn đấu vươn lên đạt mục tiêu chung, thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển và tăng cường hội nhập quốc tế. Nhờ quản lý nhà nước, công tác thi đua, khen thưởng được ghi nhận khách quan, công bằng, kịp thời tạo cơ sở khuyến khích các cá nhân, tập thể tham gia vào các phong trào thi đua.

Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ngành y tế: Cùng với quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ngành y tế chính là hình thức hoạt động Nhà nước được thực hiện trước hết và chủ yếu bởi Bộ Y tế, có nội dung bảo đảm sự chấp hành các chính sách, quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng Nhà nước nói

chung và của trong ngành y tế nói riêng, nhằm tổ chức và chỉ đạo thực hiện một cách trực tiếp thường xuyên, nhằm đạt các mục tiêu trong công tác thi đua, khen thưởng của ngành.

1.2.2. Chủ thể

1.2.2.1. Chủ thể của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng

Trên cơ sở các chỉ thị của Bộ chính trị, quy định của pháp luật, tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ở Việt Nam gồm có:

- Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở Trung ương: Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương; Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

- Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở địa phương.

*** Hệ thống cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng ở Trung ương**

Sau Cách mạng tháng Tám giành chính quyền, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra đời, Đảng và Bác Hồ đã xác định để lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp thành công phải huy động mọi tầng lớp quần chúng nhân dân thông qua thi đua yêu nước, biến thi đua yêu nước thành động lực cách mạng tạo nên sức mạnh tổng hợp giải phóng hoàn toàn đất nước. Do đó, việc xây dựng bộ máy tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng là cần thiết phải làm.

Khởi đầu của tổ chức chuyên môn làm công tác thi đua, khen thưởng là Viện Huân chương, được thành lập ngày 17/9/1947 trực thuộc Phủ Chủ tịch theo sắc lệnh số 83/SL của Chủ tịch nước với nhiệm vụ: “Giúp Chủ tịch nước nghiên cứu ban hành các chế độ, thể lệ khen thưởng Huân chương, Huy chương, xét duyệt, đặt sản xuất và cấp phát các loại Huân chương, Huy chương”. Ngày 04/02/1964 thành lập Ban Thi đua Trung ương và Ban Thi đua tỉnh, thành phố. Tháng 12/1987, Hội đồng Bộ trưởng có Nghị định

223/HĐBT giải thể Ban Thi đua Trung ương và Ban Thi đua các cấp, các ngành; đổi tên Viện Huân chương thành Viện Thi đua - Khen thưởng nhà nước. Ngày 03/6/1988, “Lập lại Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Trung ương do Thủ tướng Chính phủ làm Chủ tịch Hội đồng”. Ngày 25/8/2004 thành lập Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương là cơ quan thuộc Chính phủ, giúp Chính phủ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong phạm vi cả nước. Sau đó, năm 2008 thực hiện chủ trương Bộ đa ngành, đa lĩnh vực, Chính phủ chuyển Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương vào đầu mối Bộ Nội vụ, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng (cho đến nay).

- Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương được thành lập theo Nghị định định 158/2004/NĐ-CP ngày 25/8/2004 của Chính phủ về việc thành lập Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương thuộc Chính phủ. Để giảm bớt cơ quan đầu mối, Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2007/NĐ-CP ngày 08/8/2007 quy định: Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương thuộc Bộ Nội vụ, giúp Chính phủ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong phạm vi cả nước và tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo qui định của pháp luật; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của Ban theo quy định của pháp luật.

Theo Nghị định định 158/2004/NĐ-CP Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương có tư cách pháp nhân, có con dấu hình quốc huy, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp, có tài khoản riêng, trụ sở đặt tại Hà Nội.

Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan thuộc Chính phủ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức gồm:

1. Làm nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương;

2. Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

3. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chương trình, kế hoạch dài hạn, hàng năm về công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt; tổng hợp tình hình và báo cáo định kỳ về công tác thi đua, khen thưởng;

4. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định về đối tượng, thủ tục, quy trình, thời gian xét đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; hình thức, thủ tục khen thưởng đơn giản;

5. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định các mẫu hiện vật khen thưởng thuộc phạm vi nhà nước quản lý;

6. Trình Bộ trưởng được Thủ tướng Chính phủ phân công ký ban hành các căn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban;

7. Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và triển khai thực hiện chính sách khen thưởng của Đảng, Nhà nước; hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn về thi đua, khen thưởng đối với các ngành, các cấp;

8. Tổng hợp và thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, tổ chức để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định khen thưởng hoặc đề Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định khen thưởng;

9. Tổ chức việc chế tạo, bảo quản, cấp phát hiện vật khen thưởng; chuẩn bị hiện vật kèm theo các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tổ chức thu hồi, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước;

10. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ cho cán bộ công chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở các ngành, các cấp;

11. Chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Ban theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

12. Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước.

13. Vận động các nguồn tài trợ và quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng Trung ương; chỉ đạo và kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng ở các ngành, các cấp;

14. Thực hiện hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;

15. Thanh tra, kiểm tra và kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong việc thực hiện chính sách, chế độ, pháp luật, những quy chế, quy trình nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;

16. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính, tài sản của Ban theo quy định của pháp luật. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban.

- Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở các ở các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thành lập các Vụ/Cục Thi đua – Khen thưởng thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ban Thi đua - Khen thưởng ở cơ quan thuộc Chính phủ; hoặc Phòng Thi đua - Khen thưởng thuộc Văn phòng hoặc Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ không đủ tiêu chí lập Vụ (ban) Thi đua - Khen thưởng theo quy định tại Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 về quy định tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng.

Các Tổng công ty Nhà nước thành lập Ban (phòng) Thi đua - Khen thưởng hoặc bộ phận chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng.

Theo đó, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về công tác thi đua, khen thưởng.

Theo con số thống kê chưa đầy đủ, hiện tại trong hệ thống bộ máy tổ chức của Chính phủ có 16/22 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thành lập tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 08/4/2012 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ. Trong đó có 09 cơ quan thành lập Vụ trực thuộc thực hiện độc lập chức năng quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; 03 cơ quan thành lập đơn vị trực thuộc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ghép với thực hiện chức năng khác, 12 cơ quan giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng cho các đơn vị trực thuộc khác.

****Hệ thống cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng ở địa phương***

- Cấp tỉnh từ năm 1964 đến năm 1976 bộ phận khen thưởng tổng kết kháng chiến ở Ban Tổ chức Chính quyền được chuyển sang Ban Thi đua, từ đó thành Ban Thi đua và Khen thưởng. Ban Thi đua và Khen thưởng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trách nhiệm tham mưu giúp chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh cụ thể hoá chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật. Ban Thi đua, khen thưởng tỉnh làm nhiệm vụ Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh.

- Ở cấp huyện, thị xã có cán bộ chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng trực thuộc văn phòng Ủy ban nhân dân huyện.

- Ở cấp xã, phường không có cán bộ biên chế chuyên trách làm công tác Thi đua, khen thưởng, do cán bộ văn phòng Ủy ban nhân dân xã, phường kiêm nhiệm.

Có thể nói, hệ thống cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng từ Trung ương đến cơ sở xã, phường được hình thành và phát triển cùng với bộ máy công quyền nhà nước. Mặc dù qua từng giai đoạn phát triển của đất nước, tên gọi, tổ chức có những thay đổi, nhưng đến nay, trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế của đất nước, Đảng và Nhà nước ta vẫn quan tâm đến hệ thống cơ quan, công chức và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng từ Trung ương đến địa phương.

1.2.2.2. Chủ thể của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ngành Y tế

- Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở Bộ Y tế: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định thành lập. Giúp việc cho Hội đồng là đơn vị thường trực - Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng là đơn vị thuộc bộ có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý về công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe; quản lý báo chí, xuất bản và công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế.

- Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở cơ quan Bộ, các sở, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở do thủ trưởng các đơn vị quyết định thành lập. Giúp việc cho Hội đồng là các chuyên viên làm công tác thi đua, khen thưởng đặt ở bộ phận tổ chức cán bộ thuộc các sở, các đơn vị thuộc hoặc trực thuộc.

1.2.3. Nội dung của quản lý nhà nước bằng pháp luật về thi đua, khen thưởng

Nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng được quy định cụ thể tại Chương VI, điều 90, Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003; được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và sửa đổi, bổ sung năm 2013. Bao gồm:

1. Ban hành các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng;
2. Xây dựng chính sách về thi đua, khen thưởng;
3. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;
4. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng;
5. Sơ kết tổng kết, tặng thưởng các hình thức khen thưởng; đánh giá hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng;
6. Hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng;
7. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng;
8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng nói chung và trong ngành y tế nói riêng đòi hỏi các cơ quan quản lý phải thực hiện tốt, đồng bộ các nội dung của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng được quy định. Trong điều kiện hiện nay, nếu buông lỏng quản lý bất kỳ nội dung nào thì mục tiêu của công tác này sẽ không đạt được.

1.2.3.1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng

*** Ban hành các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng**

Văn bản pháp luật là hình thức pháp luật thể hiện dưới dạng văn bản có chứa các quy tắc xử sự chung, do các chủ thể có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục và hình thức luật định, được nhà nước đảm bảo thực hiện và được sử dụng nhiều lần trong cuộc sống. Đây là công cụ quan trọng nhất để nhà nước quản lý xã hội, trong đó có quản lý về thi đua, khen thưởng. Các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng đã tạo ra một hành lang pháp lý quan trọng giúp cho công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng dần đi vào nề nếp và mang lại nhiều thành quả cho công tác này.

Trong suốt chiều dài lịch sử của đất nước, qua các chế độ xã hội khác nhau, việc quy định về thưởng phạt đã được quan tâm thường xuyên. Tiếp nối những quan điểm về thưởng phạt qua các triều đại phong kiến, ngay sau khi Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra đời, Đảng và Bác Hồ đã tập trung chỉ đạo xây dựng và ban hành các văn bản pháp lý về thi đua, khen thưởng. Theo đó, ngày 26/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Quốc lệnh ban hành 10 điều thưởng với lời mở đầu: *“Trong một nước, thưởng phạt phải nghiêm minh thì nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công”*. Đây là văn bản pháp lý đầu tiên quy định về điều kiện về khen thưởng, là cơ sở hình thành chính sách khen thưởng; Văn bản này đã góp phần quan trọng trong phong trào thi đua yêu nước phát triển, định hướng cho toàn dân theo một mục tiêu giải phóng đất nước, độc lập dân tộc.

Trong hơn 50 năm, kể từ năm 1945 - 1998, nhà nước ta đã ban hành 1 quốc lệnh, 15 sắc lệnh, 6 quyết nghị, 5 pháp lệnh và nhiều nghị định, thông tư, chỉ thị để tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Các văn bản pháp luật đã góp phần định hướng công tác thi đua, khen thưởng, cụ thể hóa đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, khơi dậy tinh thần đoàn kết trong nhân dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp đưa đất nước vượt qua

hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ, giành độc lập cho dân tộc và thống nhất đất nước.

Thời kỳ đất nước sau chiến tranh, việc ban hành các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng có giai đoạn chưa được quan tâm đúng mức. Tuy nhiên, nhận thức được vai trò, ý nghĩa và sức mạnh của thi đua, khen thưởng ngày 03/5/1998 Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới. Chỉ thị số 35-CT/TW đã chỉ rõ: *“Làm rõ vị trí, vai trò quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng; kiện toàn và đổi mới tổ chức - cán bộ của cơ quan tham mưu thi đua, khen thưởng, đổi mới nội dung và hình thức thi đua, khen thưởng...”*

Tiếp đến là Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị khóa IX đã làm cho công tác thi đua, khen thưởng có chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh đối ngoại và tăng cường đoàn kết dân tộc; Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến.

Gần đây là Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị đã tạo ra việc đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng khen thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và chủ động hội nhập quốc tế.

Từ những văn bản, chỉ thị của Đảng, Nhà nước đã cụ thể hóa thành quy phạm pháp luật. Luật Thi đua, khen thưởng ra đời cùng các văn bản pháp quy của nhà nước như Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng,

và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ quy định tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng 2013; ... đã từng bước thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đưa công tác này vào nề nếp đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Trong đó gần đây nhất, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 có nhiều đổi mới, nội dung tập trung hướng tới việc khen thưởng cho người lao động trực tiếp và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định rõ về nguyên tắc khen thưởng là: "Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác, chiến đấu (công nhân, nông dân, chiến sĩ)" (Điều 2, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ), đây là bước tiến quan trọng trong việc nhìn nhận người lao động trực tiếp với tầm cao mới, cụ thể hóa đường lối lãnh đạo của Đảng về công tác thi đua, hiện thực hóa tư tưởng của Hồ Chí Minh về tầm quan trọng của thi đua yêu nước, dưới hình thức thi đua nào, con người vẫn giữ vai trò, vị trí trung tâm.

Trên cơ sở quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, các văn bản hướng dẫn của ngành Y tế, nổi bật là Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ Y tế về Hướng dẫn thi đua, khen thưởng của ngành Y tế, đã đề ra những quy định cụ thể về công tác khen thưởng của ngành theo chức năng nhiệm vụ và điều kiện thực tế cho phép để từng bước đưa Luật Thi đua, khen thưởng vào cuộc sống, góp phần đẩy mạnh công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và bảo vệ tổ quốc mà ở đó thi đua, khen thưởng là biện pháp đòn bẩy được áp dụng thống nhất trong phạm vi cả nước.

**** Xây dựng chính sách về thi đua, khen thưởng***

Thực tiễn cho ta thấy rõ tác dụng to lớn của chính sách trong công tác thi đua, khen thưởng khi kết hợp giữa động viên tinh thần, gắn với quyền lợi vật chất, có chính sách đãi ngộ thỏa đáng trong khen thưởng sẽ là động lực cho thi đua, động lực phát triển kinh tế - xã hội, là động lực để vượt qua những khó khăn, thử thách. Do đó, ngay sau khi giành được chính quyền, ngày 26/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Quốc lệnh ban hành 10 điều thưởng. Điều này chứng minh rằng chính sách trong thi đua, khen thưởng được xác định rất quan trọng để động viên, khuyến khích mọi tầng lớp trong xã hội thi đua lao động, sản xuất và sáng tạo để phát huy sức mạnh tổng hợp của nhân dân, khích lệ tinh thần yêu nước của nhân dân.

Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành luật đề cập một cách toàn diện các mặt của công tác thi đua, khen thưởng; đây là chủ trương chính sách lớn của Đảng và Nhà nước. Do vậy vấn đề đặt ra trong quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng là xây dựng chính sách về thi đua, khen thưởng, chính sách này phải đáp ứng kịp thời sự phát triển cuộc sống xã hội thậm chí của mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi địa phương và cơ sở.

1.2.3.2. Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trên thực tế

**** Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng***

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung có vai trò rất quan trọng, là cầu nối để đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với mọi người dân. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã góp phần nâng cao nhận thức, ngăn chặn làm hạn chế những hành vi vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, an

toàn xã hội ở địa phương. Mặt khác, phải tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật một cách sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, để trang bị cho họ kiến thức cơ bản về pháp luật.

Đối với pháp luật về thi đua, khen thưởng cũng không ngoại lệ. Việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng đầu tiên giúp cho các tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng từ trung ương đến địa phương hiểu rõ các quy định của nhà nước về lĩnh vực đơn vị mình thực hiện. Từ đó triển khai việc tuyên truyền tới các cá nhân, giúp họ hiểu rõ các quy định cũng như chính sách về thi đua, khen thưởng và có những định hướng cụ thể trong việc tham gia thi đua hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả đạt được của các phong trào thi đua có sự đóng góp tích cực của công tác tuyên truyền. Công tác tuyên truyền giữ vai trò, vị trí hết sức quan trọng trong chuyển tải các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Cùng với đó, việc tuyên truyền các điển hình tiên tiến, tấm gương “Người tốt, việc tốt” đã tạo sự lan toả trong đời sống xã hội.

Tại Điều 9, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013: “đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào thi đua; chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”.

Như vậy, theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng Mặt trận Tổ quốc và các thành viên có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giám sát; tổ chức nhà nước có trách nhiệm tổ chức và phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giám

sát; cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm thường xuyên trong công tác tuyên truyền cho thi đua và các gương điển hình.

Điều 13 Luật Thi đua, khen thưởng quy định: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

1. Tuyên truyền, động viên các thành viên của mình và tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền, động viên nhân dân thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng;

2. Tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua;

3. Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật thi đua, khen thưởng là nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các địa phương đơn vị khi tiến hành công tác thi đua, khen thưởng phải thực hiện. Tuy nhiên, ở mỗi ngành, mỗi cấp tổ chức thực hiện nhiệm vụ này có những yêu cầu, đối tượng, nội dung cụ thể khác nhau.

Với cấp Trung ương, nhà nước có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn để các ngành, các địa phương quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung của các quy định pháp luật đồng thời có sự hướng dẫn các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện các quy định pháp luật ấy. Trên cơ sở đó, các ngành, các cấp trong cả nước thống nhất nhận thức và hành động.

Với địa phương gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, sau khi được quán triệt và hướng dẫn tổ chức thực hiện, chính quyền cấp tỉnh vận dụng vào đặc điểm cụ thể của địa phương từ đó có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định pháp luật đối với cấp huyện và các Ban ngành, đoàn thể ở địa phương.

Với cấp huyện cũng tương tự như vậy. Một khi toàn bộ các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ này sẽ tạo ra được sự thống nhất nhận thức, hành động trong cả nước từ Trung ương đến cơ sở đối với các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Song song với việc quy định cụ thể đối với cơ quan ở các cấp, Luật Thi đua, khen thưởng sửa đổi, bổ sung năm 2013 còn quy định: “Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng”.

**** Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng***

Ngay từ khi ra đời, Đảng và Nhà nước ta đã xác định thi đua, khen thưởng là động lực phát triển, là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, thi đua yêu nước phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, hàng ngày. Để công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện thường xuyên và đạt kết quả tốt, một vấn đề có tính quyết định là phải xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ở các cấp, các ngành có chất lượng tốt, có đầy đủ uy tín và tinh thần trách nhiệm cao, công minh, công tâm trong công tác. Đây là một bộ phận quan trọng cần được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng. Thực tiễn cho thấy, ở đâu không có đội ngũ cán bộ tốt thì ở đó công tác thi đua, khen thưởng không có chất lượng, như chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Có cán bộ tốt, việc gì cũng xong...Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”* [47, tr.238].

Đối với công tác thi đua, khen thưởng việc đầu tiên phải xây dựng đội ngũ làm công tác này trong hệ thống thống nhất từ trung ương đến cơ sở. Đây là bộ phận cốt lõi tham gia vào thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen

thường. Khi đã có tổ chức, có cán bộ việc tiếp theo đòi hỏi chất lượng của đội ngũ. Đó là một đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất đạo đức am hiểu pháp luật và các quy định về thi đua, khen thưởng để có thể tham mưu đầy đủ, chuẩn mực các chính sách về thi đua, khen thưởng. Muốn có đội ngũ cán bộ bảo đảm các yêu cầu đó thì phải đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao chất lượng cả về phẩm chất cũng như chuyên môn nghiệp vụ.

Bồi dưỡng về chính trị: Đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng phải thường xuyên được trau dồi về phẩm chất chính trị thông qua học tập thường xuyên về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Thường xuyên được cập nhật thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

Bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ: Trong những năm gần đây, các quy định của pháp luật thường xuyên được thay đổi để đáp ứng đòi hỏi của thực tế xã hội. Do đó đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng cần thường xuyên được tập huấn, đào tạo lại về các quy định pháp luật của nhà nước về thi đua, khen thưởng.

Bồi dưỡng, trau dồi về kiến thức xã hội: Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng cũng cần phải có sự cập nhật thường xuyên về kiến thức xã hội để có cơ sở tham mưu chính xác, kịp thời về công tác thi đua, khen thưởng đối với các nhà quản lý.

****Sơ kết, tổng kết, tặng thưởng các hình thức khen thưởng đánh giá hiệu quả công tác thi đua***

Việc sơ kết, tổng kết là hết sức cần thiết, để khẳng định những chủ trương đúng, đánh giá những nội dung chủ yếu của nó và cách thực hiện như thế nào để đạt mục đích, ý nghĩa của chủ trương. Việc sơ kết, tổng kết là một khâu cực kỳ quan trọng trong việc tổ chức thực hiện. Để cho việc sơ

kết, tổng kết, tặng thưởng có sức động viên, có ích cho mọi người, cần có sự đánh giá đúng mức.

Sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng là nhằm đánh giá được kết quả của công tác thi đua, khen thưởng những mặt đã làm được và những mặt chưa làm được. Nội dung sơ kết, tổng kết phải đánh giá được công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể trong việc tổ chức các phong trào thi đua; Đánh giá về nhận thức vai trò, tầm quan trọng của thi đua, khen thưởng trong công cuộc đổi mới và hội nhập của đất nước. Tổng kết rút ra được những bài học kinh nghiệm, các hình thức, nội dung, phương pháp để tổ chức phong trào thi đua có hiệu quả; về kinh nghiệm xây dựng điển hình tiên tiến, rà soát các hình thức, nội dung, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng, những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, vận dụng vào đặc điểm của từng ngành, từng địa phương cho phù hợp. Ngoài ra, việc sơ kết, tổng kết còn giúp chỉ ra được những thiết sót cần hoàn thiện trong suốt quá trình thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của đội ngũ cán bộ tham mưu. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

****Hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng***

Trong điều kiện đất nước mở cửa hội nhập hiện nay, Đảng và Nhà nước ta chủ trương tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đều được tham gia hội nhập quốc tế trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật. Do đó nhà nước tham gia vào quản lý đối với công tác thi đua, khen thưởng trong đó có hợp tác quốc tế nhằm mục đích: Trao đổi học tập kinh nghiệm quản lý của các nước bạn về khen thưởng và về các chính sách khuyến khích người dân tham gia vào công việc của xã hội; Giới thiệu hình thức thi đua, khen thưởng của Việt Nam với các nước bạn; Theo dõi phát hiện và đề xuất những cá nhân, tổ chức nước ngoài có đóng góp hiệu quả đối với Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực và

các địa phương; Thông qua hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng hướng tới mục tiêu tuyên truyền về các chính sách, về thực tế phát triển trên mọi mặt của đất nước đối với các nước trên thế giới và cũng qua đó cung cấp những thông tin đa chiều cho quốc tế về Việt Nam.

1.2.3.3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng

Hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm là hoạt động không thể thiếu trong hoạt động quản lý nhà nước, dù là bất kỳ lĩnh vực nào, ngành nào. Việc thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng cũng vậy. Nội dung này được quy định tại Chương VII của Luật Thi đua, khen thưởng và Chương VI, từ điều 80 đến điều 84, Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Thanh tra, kiểm tra được tổ chức thường xuyên định kỳ theo tháng, quý, 6 tháng, năm về việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; Về việc chấp hành pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Thanh tra, kiểm tra đột xuất chủ yếu được tiến hành khi phát sinh khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng hoặc khi kết thúc các đợt, các giai đoạn thi đua.

Trên thực tế phát sinh không ít vi phạm về thi đua, khen thưởng, do đó giải quyết vi phạm về công tác này phải được quan tâm đúng mức. Nếu không có hoạt động thanh tra, kiểm tra thường xuyên thì đua khen, thưởng thực sự không thể giữ nguyên được mục đích và ý nghĩa của nó. Tuy nhiên, qua nghiên cứu pháp luật về thi đua, khen thưởng thấy rằng công tác thanh tra, kiểm tra nội dung này còn quy định rất ít trong luật và các văn bản hướng dẫn, chủ yếu là những quy định về công tác giải quyết vi phạm. Có lẽ đây cũng là một nội dung cần được quan tâm hơn nữa, đồng thời phải được chi

tiết hóa bởi các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng trong thời gian tới.

1.2.4. Nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ngành Y tế

Cùng với quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, ngành Y tế đồng thời thực hiện các nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực này. Thông tư 20/2011/TT-BYT ngày 06/6/2011 về hướng dẫn công tác Thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế có quy định quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành gồm các nội dung sau:

- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng; xây dựng tiêu chuẩn, quy trình hướng dẫn việc xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng trong ngành y tế; Xây dựng chương trình, kế hoạch thi đua, khen thưởng của ngành y tế và tổ chức triển khai thực hiện.
- Tổ chức các phong trào thi đua, tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của ngành y tế và thực hiện chính sách khen thưởng trong ngành y tế.
- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế.
- Tổ chức đào tạo, đào tạo liên tục công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng ngành y tế.
- Hướng dẫn việc sơ, tổng kết và tổ chức trao, tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng theo quy định.
- Hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng ngành y tế.
- Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; giải quyết các kiến nghị, phản ánh về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế.

Tại cơ quan Bộ Y tế, Vụ truyền thông và thi đua, khen thưởng được thành lập từ Vụ pháp chế năm 2012 theo Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu

tổ chức của Bộ Y tế, theo đó đây là vụ tổng hợp thuộc Bộ Y tế, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế; Là bộ phận tham mưu giúp việc cho Bộ trưởng thực hiện các nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng; xây dựng tiêu chuẩn, quy trình hướng dẫn việc xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng trong ngành y tế, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai thực hiện; Xây dựng chương trình, kế hoạch thi đua, khen thưởng của ngành y tế trình Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện; Là thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế; Làm đầu mối tổ chức các phong trào thi đua, tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của ngành y tế và thực hiện chính sách khen thưởng trong ngành y tế; Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế; Hướng dẫn việc tổ chức trao, tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật; Tham gia huy động và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Y tế theo quy định của pháp luật; quản lý, cấp phát, cấp đổi, thu hồi các hiện vật khen thưởng của ngành y tế theo quy định của pháp luật; Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; tham gia giải quyết các kiến nghị, phản ánh về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế.

Cùng với các văn bản hướng dẫn trước đó, pháp luật hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của ngành cũng ngày được hoàn thiện. Hiện tại Vụ đang tham mưu xây dựng dự thảo Nghị định để chuẩn bị thay thế Thông tư 20/2011/TT-BYT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của ngành để phù hợp với tình hình thực tế. Một mặt, các nội dung quản lý nhà nước đã được đơn vị tham mưu triển khai một cách đồng bộ có hệ thống dần đáp ứng yêu cầu đặt ra về quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ngành bằng pháp luật.

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng

Yếu tố kinh tế: Một xã hội phát triển là kinh tế trong xã hội đó có phát triển hay không. Do đó, sự tác động, ảnh hưởng của kinh tế đối với quản lý nhà nước được thể hiện trên các phương diện khác nhau từ vĩ mô đến vi mô. Đặc biệt, quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng của yếu tố kinh tế. Trước nhất, yếu tố kinh tế chính là thước đo đối với sự phát triển của một nhà nước, đương nhiên khi kinh tế phát triển, có nghĩa nhà nước đó phát triển và kéo theo đó các hoạt động quản lý nhà nước đối với các mối quan hệ xã hội dưới một góc độ nào đó đã đạt được hiệu quả nhất định. Do đó, quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng đã chịu sự tác động tích cực hay nói cách khác nó chính là thước đo của sự phát triển kinh tế; Một mặt, yếu tố kinh tế có tác động rất lớn đến việc tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Đây chính là một điều kiện để giúp cho các cơ quan thực hiện quản lý nhà nước tổ chức các phong trào thi đua, tôn vinh các điển hình tiên tiến, tổ chức khích lệ, động viên các tập thể, cá nhân thi đua bằng những giá trị tinh thần, vật chất cụ thể. Nếu điều kiện kinh tế cho phép thì quỹ dành cho việc khen thưởng sẽ tăng lên, khi đó việc khen thưởng không chỉ về tinh thần mà còn có cả sự khuyến khích đáng kể về vật chất sẽ làm cho hoạt động thi đua, khen thưởng sôi nổi hơn, có ý nghĩa hơn, động viên kịp thời những cố gắng của những tổ chức, cá nhân tham gia thi đua. Ngoài ra, khi kinh tế cho phép, tất cả mọi hoạt động liên quan đến quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng như hoạt động ban hành, xây dựng chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định; Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; Sơ, tổng kết, tặng thưởng; Đánh giá hiệu quả; Hợp tác quốc tế; Thanh tra, kiểm tra; Giải quyết khiếu nại,... sẽ có điều kiện hoạt động trơn tru, hiệu quả hơn.

Yếu tố chính trị: khác với kinh tế, tác động, ảnh hưởng của chính trị đối với quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng là tác động, ảnh hưởng giữa các bộ phận thuộc thượng tầng kiến trúc. Yếu tố chính trị sẽ đem đến những thay đổi đầu tiên về xây dựng, ban hành chính sách pháp luật và đây là yếu tố then chốt trong hình thành phương thức quản lý nhà nước đối với công tác này. Do đó, yếu tố chính trị ở mỗi một nhà nước, một chế độ sẽ làm cho thi đua, khen thưởng hình thành và phát triển theo hướng tích cực hoặc tiêu cực. Với định hướng của Đảng ta về xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa thì thi đua mang yếu tố cạnh tranh nhưng là cạnh tranh theo hướng tiêu cực giảm đi và thay vào đó là yếu tố thi đua giữa những người lao động, giữa những tập thể để cùng phát triển, đạt được mục tiêu chung là thi đua yêu nước, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng và văn minh.

Yếu tố văn hóa, tư tưởng: Công tác tư tưởng văn hóa có vai trò và ý nghĩa đặc biệt trong thi đua, khen thưởng. Không thể phát động phong trào nếu tư tưởng không thống nhất; không thể thi đua nếu các hình thức thi đua không hấp dẫn và có ý nghĩa; không có tác dụng khi thưởng nếu như tư tưởng không thông và người ta không thể noi gương. Công tác tư tưởng - văn hóa phải huy động được sức mạnh tổng hợp của các cơ quan tuyên truyền, giáo dục của Đảng và các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng như: báo chí, phát thanh, truyền hình, các hội sáng tạo văn học nghệ thuật, các tổ chức và thiết chế văn hóa xã hội,.. tham gia tích cực công tác tuyên truyền, giáo dục và cổ động phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng. Các cơ quan đơn vị làm công tác tư tưởng văn hóa cần xác định công tác thi đua, khen thưởng là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên của mình.

Ảnh hưởng của văn hóa đối với quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng thể hiện trước hết và cụ thể trong xây dựng, ban hành chính sách pháp luật thi đua, khen thưởng. Trong đó, văn hóa chính là bình đẳng, công bằng

giữa các đối tượng, thành phần và quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng phải thể hiện được yếu tố công bằng, bình đẳng đó. Mọi tập thể, cá nhân đều có quyền tham gia vào thi đua, và khi xét khen thưởng cũng phải công bằng, không phân biệt hạn chế. Thông qua khen thưởng góp phần xây dựng chuẩn mực pháp lý, đạo đức con người mới. Trong nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường hiện nay, yếu tố văn hóa luôn tác động đến hoạt động này của các cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Bên cạnh đó, quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng còn chịu sự tác động của yếu tố tư tưởng. Nó thể hiện ở quan điểm nhận thức của nhà nước trong xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật, đồng thời nó thể hiện quan điểm, nhận thức của các cơ quan quản lý nhà nước đối với thi đua, khen thưởng. Cụ thể là nhận thức của cá nhân, tổ chức về vị trí, tầm quan trọng của thi đua, khen thưởng trong đời sống xã hội, từ đó chuyển hóa thành kết quả tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

Yếu tố xã hội: Tác động của yếu tố xã hội trên phương diện lý luận thì sự tác động của xã hội chủ yếu là đối với pháp luật về thi đua, khen thưởng. Đây là biểu hiện cụ thể của mối quan hệ giữa tồn tại xã hội với ý thức xã hội trong đó tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội.

Yếu tố hội nhập quốc tế: Quá trình này có tác động, ảnh hưởng không nhỏ công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng nhất là trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế sâu rộng hiện nay, việc thực hiện quản lý nhà nước luôn là đòi hỏi phải có sự vận động, thay đổi cho phù hợp với tình hình chung, đáp ứng yêu cầu quốc tế. Tuy nhiên, trong khi nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, không tồn tại thi đua mà chỉ có cạnh tranh nên yêu cầu đặt ra đối với các nhà quản lý chúng ta là phải giữ mục tiêu và ý nghĩa tốt đẹp của thi đua.

Kết luận Chương 1

Chương 1 của luận văn đã phân tích, làm rõ một số vấn đề thuộc về lý luận liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng nói chung và ngành y tế nói riêng; đã đi sâu phân tích các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng qua các thời kỳ. Công tác này được Đảng, Nhà nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm sâu sắc ngay từ khi nhà nước được thành lập. Đó là những cơ sở, căn cứ pháp lý để thực hiện hiệu quả công tác trong lĩnh vực này.

Quan phân tích, đánh giá cho thấy động lực, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng đối với quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của ngành y tế.

Bên cạnh đó, chương 1 của luận văn đã phân tích một số nét khái quát về quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng: sự cần thiết phải quản lý, nội dung quản lý, hệ thống các cơ quan quản lý, vai trò, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, ban ngành trong công tác thi đua, khen thưởng. Tiếp theo luận văn sẽ đi phân tích thực trạng công tác thi đua, khen thưởng của ngành Y tế trong khoảng thời gian gần đây.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA NGÀNH Y TẾ

2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

2.1.1. Yếu tố pháp luật

Trên thực tế, thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế mà bản chất của nó chính là việc tổ chức việc thi hành pháp luật về thi đua, khen thưởng do Quốc hội, Chính phủ ban hành. Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực này của ngành liên tục có những vận động, thay đổi do chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng được sửa đổi, bổ sung thường xuyên và đây chính là cơ sở để ngành Y tế thực hiện tốt hơn công tác này.

Ngày 16/11/2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (Luật số 39/2013/QH13) được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2014 (sau đây gọi tắt là Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013).

Ngày 01/7/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 65/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/8/2014.

Tiếp đó, ngày 29/8/2014, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 07/2014/TT-BNV về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày

27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/10/2014.

Như vậy, ngoài các văn bản nêu trên, hiện nay Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 (Luật số 15/2003/QH11), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 (Luật số 47/2005/QH11) và các nghị định: Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP vẫn còn hiệu lực thi hành. Đặc biệt, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP và Thông tư số 07/2014/TT-BNV có sự điều chỉnh, thay đổi ở nhiều nội dung liên quan đến đối tượng, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền và trình tự, thủ tục thi đua, khen thưởng.

Và để hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của ngành, đồng thời cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng của Quốc hội, Chính phủ, ngành Y tế đã xây dựng và ban hành Thông tư 20/2011/TT-BYT ngày 06/6/2011 về hướng dẫn công tác Thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế. Kèm theo đó là các kế hoạch, hướng dẫn cụ thể hàng năm.

2.1.2. Yếu tố kinh tế

Công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế còn chịu sự tác động của yếu tố kinh tế. Trên thực tế, việc phân bổ và huy động nguồn kinh phí phục vụ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng còn nhiều nội dung cần bàn đến.

Theo đó, nguồn và mức trích Quỹ Thi đua, Khen thưởng quy định tại Điều 28, Thông tư 20/2011/TT-BYT như sau:

1. Hằng năm, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí nguồn chi cho công tác thi đua, khen thưởng của Bộ theo quy định tại Khoản

1 Điều 67 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua, Khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

2. Bộ Y tế khuyến khích cá nhân, tập thể trong và ngoài ngành hỗ trợ, đóng góp để bổ sung Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Bộ Y tế và Quỹ Thi đua, Khen thưởng của các đơn vị.

Thực tế việc sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng tại các đơn vị trong ngành chủ yếu thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Thông tư 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ. Nguồn hình thành quỹ thi đua, khen thưởng tuy được quy định từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài cho mục đích thi đua, khen thưởng và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) song trên thực tế, quỹ thi đua, khen thưởng mới chỉ tập trung chủ yếu ở trích lập ở mức tối đa bằng 20% tổng quỹ tiền lương chức vụ, ngạch, bậc hoặc cấp hàm của số cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm đối với cấp Bộ. Hoặc Ủy ban nhân dân các cấp ở địa phương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định tỷ lệ trích Quỹ thi đua, khen thưởng trong dự toán ngân sách hàng năm. Mức trích tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước bằng 1,0% chi ngân sách thường xuyên đối với mỗi cấp ngân sách thuộc các tỉnh đồng bằng, thành phố và mức trích tối đa bằng 1,5% chi ngân sách thường xuyên đối với mỗi cấp ngân sách thuộc các tỉnh miền núi, trung du, Tây Nguyên, vùng sâu, vùng xa.

Do đó, việc chỉ quy định ở mức tối đa cũng là một trong những nguyên nhân làm cho quỹ thi đua, khen thưởng ở các địa phương, đơn vị chưa đồng đều, không tương xứng với ý nghĩa động viên khích lệ các tập thể cá nhân hăng hái thi đua. Một mặt, việc sử dụng quỹ chủ yếu tập trung vào công tác khen thưởng mà chưa đầu tư phù hợp cho thi đua cho nên việc tổ chức các phong trào thi đua, phát động các phong trào thi đua chưa được đầu tư đúng mức, làm cho các tập thể, cá nhân chưa hiểu rõ được tinh thần của thi đua, chưa hăng hái thi đua.

Cùng với việc chỉ quy định mức trích lập quỹ tối đa, việc giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về mặt tài chính cho các đơn vị trên cơ sở thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và sau là Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập tại các đơn vị trực thuộc Bộ cũng là một trong những ảnh hưởng đến quỹ thi đua, khen thưởng tại một số đơn vị trong ngành Y tế. Việc phải cân đối một phần hoặc toàn bộ công tác thu chi tài chính đôi khi cũng làm cho quỹ trích lập còn hạn chế.

2.1.3. Yếu tố xã hội

Hiện nay, trong nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường kéo theo rất nhiều bất cập, phát sinh tác động to lớn tới tất cả các ngành, các cấp trong toàn hệ thống chính trị. Và ngành Y tế cũng không nằm ngoài sự tác động đó, các tập thể cá nhân trong ngành đang thực hiện một nhiệm vụ vô cùng đặc biệt - nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Cùng sự góp mặt của các phương tiện truyền thông, thông tin tiếp cận với người dân rất nhanh chóng, kịp thời, mọi phản ánh của xã hội về các tập thể, về đội ngũ cán bộ nhân viên y tế có tác động rất lớn đến công tác quản lý nhà nước về thi đua,

khen thưởng của ngành Y tế, đòi hỏi công tác này phải thường xuyên thay đổi, vừa kịp thời động viên khích lệ các tập thể, cá nhân vừa thúc đẩy các phong trào thi đua trong ngành, hướng tới nâng cao chất lượng phục vụ nhu cầu nhân dân.

2.1.4. Yếu tố văn hóa, tư tưởng

Thực trạng tác động của yếu tố xã hội kéo theo là sự tác động của yếu tố văn hóa, tư tưởng lên công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng của ngành Y tế. Trong những năm qua, đội ngũ lãnh đạo ngành Y tế đã thực sự quan tâm chỉ đạo trong công tác này. Ngành Y tế đã tổ chức nhiều hội nghị tập huấn, quán triệt sâu sắc Kết luận số 83/KL-TW, Chỉ thị số 39-CT/TW, Chỉ thị số 34-CT/TW, Luật Thi đua, khen thưởng và các nghị định, thông tư hướng dẫn. Do đó, các tập thể, cá nhân trong toàn ngành đều nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của thi đua, khen thưởng và thực sự vào cuộc hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước phát động, như các phong trào “Cùng ngư dân bám biển”, “Lễ hội xuân hồng”, “Chương trình Hành trình đỏ”, phong trào vận động xây dựng “Quỹ vòng tay nhân ái”, quỹ “Phòng chống ung thư – Quỹ ngày mai tươi sáng”... Và những phong trào này đã thực sự động viên, thu hút được đông đảo cán bộ, nhân viên ngành Y tế tham gia, tạo không khí sôi nổi, rộng khắp. Từ kết quả đó đã tạo cho các tập thể, cá nhân tinh thần hăng say làm việc, làm biến đổi một cách sâu sắc từ nhận thức đến tư tưởng của toàn đội ngũ và nó tác động trở lại đến chính sách, đến công tác tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành.

2.1.5. Yếu tố hội nhập quốc tế

Đồng hành cùng đất nước trên con đường hội nhập và phát triển, ngành Y tế đã chủ động không ngừng mở rộng hợp tác quốc tế với các quốc gia, vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ. Trong những năm qua ngành Y tế Việt Nam không ngừng mở rộng hợp tác quốc tế với

khoảng 80 quốc gia và vùng lãnh thổ, hơn 40 tổ chức quốc tế và hơn 200 các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, ngân hàng quốc tế, các quỹ tài chính toàn cầu, các trường đại học, các viện nghiên cứu và các trung tâm khoa học trên thế giới. Bộ Y tế cũng tích cực tham gia các diễn đàn hợp tác đa phương như ASEAN, ASEM, APEC, WHO, UNICEF,... Sự mở rộng hội nhập này là yếu tố không nhỏ tác động đến công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Nội dung thi đua, khen thưởng không chỉ dừng lại trên phạm vi trong nước mà còn vượt ra khỏi biên giới đất nước. Việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật cũng vì thế mà mở rộng các đối tượng, không còn bó hẹp ở những tập thể, cá nhân trong nước, mà còn hướng tới các cá nhân, tổ chức nước ngoài. Đã có nhiều hình thức khen thưởng ghi nhận sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực đối với sự nghiệp y tế đất nước như Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp dân số”, huân/huy chương Hữu nghị và các giải thưởng của ngành. Do đó, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng với sự giao thoa về chuyên môn kỹ thuật thường xuyên, công tác thi đua, khen thưởng cũng là một cơ sở để tôn vinh các đóng góp của các tổ chức quốc tế, của các cá nhân nước ngoài nhằm thu hút sự quan tâm đầu tư và khuyến khích đầu tư, hợp tác trong lĩnh vực y tế, tạo chuyển biến lớn trong toàn ngành.

2.2. Thực trạng hoạt động xây dựng, chi tiết hóa và hoàn thiện các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng liên quan đến ngành Y tế

Nhìn chung quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng ở ngành Y tế trong những năm qua đã có bước chuyển biến rõ rệt, bước đầu đồng bộ và nề nếp hơn.

Ở ngành việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước công tác thi đua, khen thưởng được xem xét trên hai khía cạnh:

Một là: thực hiện các văn bản pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

Hai là: xây dựng các văn bản pháp quy để tổ chức triển khai các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể của Ngành trong từng giai đoạn.

Để thực hiện tốt Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, nỗ lực thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành, hàng năm, Bộ Y tế đều tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước và đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong năm. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã chủ động xây dựng kế hoạch và phát động các phong trào thi đua chào mừng những ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước với từng nội dung, chỉ tiêu thi đua cụ thể trên các mặt công tác để quán triệt đến tất cả những tập thể, cá nhân thống nhất thực hiện. Nội dung thi đua tập trung vào việc đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho cán bộ, công chức viên chức ngành Y tế. Công tác thi đua còn thể hiện qua việc thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu chuyên môn về công tác y tế dự phòng và công tác khám chữa bệnh, với các phong trào như: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tại các đơn vị y tế, nâng cao y đức, dược đức, quy tắc ứng xử trong đội ngũ cán bộ y tế...

Nhằm tổ chức và thực hiện tốt công tác thi đua, thời gian qua, ngành Y tế đã chia thành 4 khối thi đua, gồm: Khối bệnh viện công lập, khối trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh, khối trung tâm y tế tuyến huyện và khối bệnh viện ngoài công lập. Hàng năm, các đơn vị trong khối tiến hành ký kết giao ước thi đua và thống nhất bảng chấm điểm thi đua cuối năm giữa các đơn vị trong khối. Ngoài ra, các đơn vị trực thuộc sở và những đơn vị ngoài công lập cũng đăng ký danh sách cá nhân và tập thể đạt danh hiệu thi đua.

Xác định rõ tầm quan trọng của phong trào thi đua yêu nước, ngành Y tế đã tập trung chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể đối với từng phong trào thi đua nhằm tạo nên không khí thi đua sôi nổi trong toàn ngành. Qua đó, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần tích cực hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của ngành. Trong những năm qua, ngành Y tế đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của ngành, nhiều chỉ tiêu nghị quyết đề ra đều thực hiện đạt và vượt. Những kết quả quan trọng mà ngành Y tế đã đạt được, đó là không để dịch lớn xảy ra, một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới được khống chế kịp thời. Số vụ ngộ độc thực phẩm giảm và không có tử vong do ngộ độc thực phẩm. Ngành Y tế đã triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia y tế. Số lần khám bệnh bình quân/người dân/năm đạt trên 3 lần. Tỷ lệ khỏi bệnh hàng năm tăng và tỷ lệ tử vong chung trong bệnh viện giảm. Công tác khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi luôn được ngành quan tâm thực hiện.

Trong các phong trào thi đua yêu nước, ngành Y tế rất quan tâm đến phong trào nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và nâng cao trình độ chuyên môn trong đội ngũ cán bộ y tế. Từ năm 2011-2014, toàn ngành Y tế có 442 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và giải pháp y tế cấp cơ sở. Nhiều công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến được ứng dụng đạt hiệu quả cao, làm lợi cho Nhà nước hàng trăm triệu đồng, rút ngắn thời gian điều trị và hạ thấp tỷ lệ tử vong.

Ngoài ra, ngành cũng rất chú trọng đến các phong trào như: Thực hiện đơn vị văn hóa, xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn lao động; thi đua “*giỏi việc nước, đảm việc nhà*”, hoạt động từ thiện xã hội. Tất cả các phong trào trên cùng góp phần chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức - lao động ngành Y tế.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước công tác thi đua, khen thưởng của Nhà nước nói chung, Bộ Y tế nói riêng đã nghiêm túc thực hiện các văn bản pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng việc thực hiện được tiến hành trên cơ sở có hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, có hành lang pháp lý. Bộ Y tế đã sớm triển khai và tổng kết công tác thực hiện Chỉ thị 35/CT-TW ngày 03/6/1998 của Bộ chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới từ các ngành, các cấp và từ cơ sở; Tiếp đến là Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị khóa IX đã làm cho công tác thi đua, khen thưởng có chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh đối ngoại và tăng cường đoàn kết dân tộc. Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến.

Gần đây là Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị đã tạo ra việc đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng khen thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và chủ động hội nhập quốc tế.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, căn cứ vào chương trình, mục, nhiệm vụ công tác hàng năm Bộ Y tế đã ban hành các văn bản chỉ đạo, định hướng công tác thi đua, khen thưởng; phát động nhiều đợt thi đua thiết thực, cụ thể như: trình Chính Phủ ban hành Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 quy định về xét tặng danh hiệu “*Thầy thuốc Nhân dân*”, “*Thầy thuốc Ưu tú*”; đang dự thảo Thông tư hướng dẫn Thi đua, khen thưởng ngành Y tế thay thế Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06/6/2011 của Bộ Y tế; Kế hoạch số 831/KH-BYT, ngày 07/8/2014 về việc tổ chức Đại hội Thi đua và Hội nghị Điển hình tiên tiến các cấp ngành Y tế năm 2015 và Kế

hoạch số 521/KH-BYT, ngày 10/6/2015 về việc tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước ngành Y tế lần thứ VI ngành Y tế 2015.

Bộ Y tế cũng như các bộ ngành, địa phương khác trong toàn quốc đã đón nhận và bắt tay vào thực hiện Luật trong sự phấn khởi tin tưởng từ nay công tác thi đua, khen thưởng đã được Luật hóa, có hành lang pháp lý trong đó thể hiện quan điểm đường lối chính sách của Đảng và nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

Bộ Y tế đã tổ chức quán triệt Luật Thi đua, khen thưởng trong tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị của Bộ; trong các Sở, phòng, trung tâm, đơn vị của toàn ngành.

Để thực hiện tốt Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng tổng kết và nhân điển hình tiên tiến. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong phong trào thi đua yêu nước trong những năm tới, Bộ Y tế yêu cầu các cấp ủy Đảng, các Sở, Phòng, trung tâm, cơ sở Y tế, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ:

1. Tiếp tục quán triệt nội dung đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước và tinh thần chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị, qua đó nâng cao hơn nữa nhận thức trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng, đồng thời tổ chức tốt việc hướng dẫn, thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng. Các cấp ủy, tổ chức Đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua. Mỗi chi bộ, Đảng viên cần phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu và là hạt nhân trong các phong trào thi đua ở cơ sở.

2. Phát động phong trào thi đua trong những năm tới phải đạt được yêu cầu thiết thực, sâu rộng, có hiệu quả. Trước mắt, phát động mạnh mẽ trong toàn Đảng, toàn dân tinh thần hăng hái quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị

quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng, nghị quyết Đại hội Đảng bộ ngành Y tế; lập thành tích xuất sắc chào mừng các ngày lễ lớn, Đại hội Đảng bộ các cấp vào năm 2015, Bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp vào năm 2016.

3. Tập trung chỉ đạo xây dựng điển hình tiên tiến. Mỗi cơ sở, đơn vị cần xây dựng và lựa chọn những điển hình, tiêu biểu toàn diện hoặc từng lĩnh vực của ngành, đơn vị để nêu gương học tập. Trước mắt cần tổ chức phát hiện, bình xét, lựa chọn các cá nhân đề nghị tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp Bộ, chiến sỹ thi đua toàn quốc, các tập thể và cá nhân Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới, đảm bảo việc xét chọn, nghiêm túc, chính xác từ cơ sở, đúng tiêu chuẩn và cơ cấu giữa các ngành, các lĩnh vực, các địa bàn, phản ánh đúng kết quả phong trào thi đua trong những năm qua tích cực chuẩn bị tổ chức tốt Đại hội Thi đua toàn Ngành và Đại hội Thi đua toàn quốc lần thứ VI.

4. Để đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng theo đúng quy định của Luật thi đua, khen thưởng đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003, Ban cán sự Đảng, chi bộ đảng các cấp củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng thi đua các cấp. Nâng cao trách nhiệm và bổ sung cán bộ có năng lực về công tác chuyên môn, giúp cho Hội đồng thi đua, khen thưởng của Bộ.

Hội đồng thi đua, khen thưởng của Bộ có kế hoạch cụ thể, tham mưu cho lãnh đạo Bộ chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua trong các cấp và hướng dẫn cơ sở thực hiện tốt kế hoạch số 203/TĐ - KT, ngày 12/4/2004 của Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương về việc tổ chức Đại hội thi đua và Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp, Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ IX, tiến tới Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ X.

Nhận thức được ý nghĩa vai trò của chính sách trong thi đua, khen thưởng một yếu tố quan trọng tạo ra động lực của thi đua, khen thưởng các

ngành, các cấp, các địa phương, ngành Y tế nói riêng đã thực hiện đầy đủ những quy định về chính sách trong công tác thi đua, khen thưởng.

Trong đó xác định thi đua là một công tác lớn của Đảng và Nhà nước, là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi người dân yêu nước, các cấp các ngành cần phải chỉ đạo thực hiện tốt phong trào thi đua của quần chúng. Khen thưởng là quyền lợi của mỗi người khi hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác với tập thể, với xã hội.

Để đưa công tác thi đua, khen thưởng của Ngành, các đơn vị vào nề nếp, phù hợp với tình hình cơ chế quản lý của Đảng và Nhà nước hiện nay, đồng thời đưa việc khen thưởng của tỉnh đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo phương châm: *“Chính xác, kịp thời, có tác dụng động viên, giáo dục và nêu gương”*.

Bộ Y tế ban hành Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06/6/2011 hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế. Nhằm cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 18/11/2013; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ quy định tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng; Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Khoản 1, Mục 1

Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi là Thông tư số 02/2011/TT-BNV).

- Phát động phong trào thi đua:

+ Bộ trưởng phát động và tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn ngành. Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng của Bộ có trách nhiệm tham mưu cho Bộ trưởng về nội dung thi đua và tổ chức các phong trào thi đua.

+ Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phát động và tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

+ Các tổ chức đoàn thể trong ngành Y tế phải phối hợp chặt chẽ với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khi phát động, tổ chức phong trào thi đua, bảo đảm cho phong trào thi đua đạt chất lượng cao.

+ Các đơn vị truyền thông, cơ quan báo chí của ngành Y tế có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, các gương người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua; phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

+ Danh hiệu thi đua gồm:

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân;
2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể;
3. Danh hiệu thi đua đối với hộ gia đình.

+ Các hình thức khen thưởng gồm:

1. Huân chương;
2. Huy chương;
3. Danh hiệu Vinh dự Nhà nước;
4. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”;
5. Kỷ niệm chương, Huy hiệu;
6. Bằng khen;
7. Giấy khen.

Lãnh đạo Bộ Y tế giao các Sở, các đơn vị thuộc và trực thuộc có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi mình quản lý và phối kết hợp với các đoàn thể cùng cấp, cần vận dụng cụ thể hoá về nội dung, hình thức tiêu chuẩn thi đua tổ chức và phát động phong trào thi đua, khen thưởng kịp thời để công tác thi đua ở đơn vị mình, ngành mình hoạt động có hiệu quả thiết thực.

Tổ chức phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị mình trong từng thời gian, hàng quý, 6 tháng, cả năm và kế hoạch dài hạn từ 2 năm đến 5 năm.

Phát động thi đua theo từng chủ đề, từng đối tượng, từng thời điểm... phải nghiên cứu đề ra những nội dung thi đua cụ thể, phù hợp.

2.3. Thực trạng tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế trên thực tế

Hiện nay, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Y tế gồm 23 thành viên, trong đó Bộ trưởng là Chủ tịch Hội đồng, Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng là Phó Chủ tịch thường trực, các Ủy viên là Lãnh đạo của một số các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra, Văn phòng.

Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng đặt tại Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng với Vụ trưởng phụ trách trực tiếp công tác thi đua, khen thưởng và có 04 chuyên viên phụ trách công tác thi đua, khen thưởng. Tại mỗi đơn vị trực thuộc, chỉ có từ 01 - 02 cán bộ thuộc Phòng Tổ

chức cán bộ phụ trách hoặc kiêm nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng. Do chỉ có 04 công chức giúp việc lãnh đạo Vụ làm công tác tham mưu thi đua, khen thưởng của toàn ngành, cho nên dù rất cố gắng nhưng công tác tham mưu triển khai các chủ trương, chính sách về pháp luật thi đua, khen thưởng, tham mưu tổ chức các phong trào thi đua của đội ngũ cán bộ chuyên trách thi đua, khen thưởng trong năm qua vẫn chưa ngang tầm đáp ứng được yêu cầu phát triển toàn diện của Bộ Y tế, chưa tính đến việc chỉ đạo tổ chức hoạt động phong trào, rút kinh nghiệm nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, triển khai kiểm tra, giám sát các hoạt động thi đua, khen thưởng trong toàn ngành, hệ thống tổ chức y tế cả nước.

2.3.1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

Thấy được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, mỗi khi có văn bản pháp luật của Trung ương, các địa phương nói chung, ngành Y tế nói riêng đều tổ chức quán triệt trong cán bộ chủ chốt của Bộ, đồng thời đều có kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn đến tận cơ sở và nhân dân tùy theo yêu cầu đối tượng vận động, thực hiện. Ngoài việc tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn thông qua các cơ quan thông tin đại chúng như: phát thanh truyền hình, báo chuyên ngành, băng, áp phích...

Ngành Y tế đã có những hướng dẫn rất cụ thể trong việc thực hiện các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng. Ngoài những công văn hướng dẫn, chỉ đạo chung còn có những văn bản hướng dẫn cụ thể về nghiệp vụ như mẫu báo cáo, mẫu biểu thống kê, cách tiến hành sơ kết tổng kết ở cơ sở.

Trên cơ sở tuyên truyền phổ biến quán triệt, ngành Y tế rất coi trọng việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Bộ Y tế

đã ban hành thông tư hướng dẫn, cụ thể hóa mục tiêu thi đua, tiêu chuẩn thi đua và chấm điểm thi đua đối với các đơn vị, cơ sở.

Đối với công tác khen thưởng cũng vậy, ngành đã có những quy định cụ thể hóa về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức, thủ tục, hồ sơ quy trình xét khen thưởng và đã chỉ đạo áp dụng thống nhất trong toàn ngành.

Nhìn chung trong công tác quản lý thi đua, khen thưởng thời gian vừa qua ở các bộ ngành trên cả nước cũng như ngành Y tế đã làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện, đã gắn hai khâu tuyên truyền và tổ chức thực với nhau do vậy các văn bản quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng đã được triển khai một cách nghiêm túc và bước đầu có hiệu quả.

2.3.2. Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

Quán triệt Chỉ thị 35-CT/TW ngày 03/6/1998 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới, ngành Y tế đã tiến hành kiện toàn và đổi mới tổ chức - cán bộ của cơ quan tham mưu thi đua, khen thưởng của ngành. Các cơ sở, đơn vị y tế đã bố trí cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn tổng hợp, có năng lực tổ chức phong trào thi đua đảm nhận công tác này. Mặc dù Nhà nước chưa có trường đào tạo nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng, hàng năm Ngành vẫn quan tâm cử cán bộ chuyên trách công tác thi đua, khen thưởng ở Ban Thi đua, khen thưởng của ngành, ở các đơn vị, cơ sở y tế đi đào tạo bồi dưỡng tại các lớp tập trung, tại chức để nâng cao năng lực hoạt động, công tác và đủ yêu cầu về trình độ theo ngạch công chức như: lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học và những lớp ngắn hạn do tỉnh tự tổ chức để bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công

tác thi đua, khen thưởng của ngành. Từ khi có Luật Thi đua, khen thưởng, ngành đã tổ chức nhiều đợt tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ các cấp.

2.3.3. Sơ kết, tổng kết, tặng thưởng các hình thức khen thưởng; đánh giá hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

Công tác sơ kết, tổng kết, tặng thưởng hình thức khen thưởng ở hầu hết các bộ ngành nói chung và ngành Y tế nói riêng những năm gần đây đã có nhiều tiến bộ. Đây là hoạt động được coi là rất quan trọng trong công tác thi đua, khen thưởng. Ngành Y tế đã nhận thức đầy đủ được tầm quan trọng và trách nhiệm của các cấp, các đơn vị đối với công tác này trong quá trình thực hiện quản lý, ngành rất quan tâm để việc quán triệt mục đích, yêu cầu sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá được kết quả của công tác này gồm những mặt làm được, chưa làm được, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm, đồng thời chỉ rõ những ưu khuyết điểm và nguyên nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể, đơn vị đối với công tác thi đua, khen thưởng.

Công tác sơ kết, tổng kết đã được tiến hành thường xuyên bước đầu đi vào nề nếp và có kết quả đáng kể.

Các hình thức khen thưởng

- Thẩm quyền quyết định tặng các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo quy định tại các Điều 77, 78 của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Bộ trưởng Bộ Y tế có thẩm quyền quyết định tặng:

- + Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.
- + Cờ Thi đua của Bộ Y tế.
- + Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.
- + Bằng khen cho cá nhân, tập thể.
- + Kỷ niệm chương "Vì sức khỏe nhân dân".
- + Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Dân số".

- + Các Giải thưởng của Bộ Y tế.
- Thủ trưởng các đơn vị quyết định tặng:
- + Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- + Giấy khen cho cá nhân, tập thể.
- + Danh hiệu Lao động tiên tiến.
- + Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

Cùng với việc đổi mới, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong thời gian qua, Bộ Y tế luôn quan tâm đến công tác khen thưởng, kết hợp chặt chẽ giữa các phong trào thi đua đã phát hiện ra những anh hùng, chiến sĩ thi đua, những điển hình tiên tiến và công tác khen thưởng lại thúc đẩy các phong trào thi đua phát triển.

Những thành tích mà cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế đạt được những năm qua đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận và đánh giá cao. Nhân kỷ niệm 60 năm thành lập ngành, Bộ Y tế đã được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương Độc lập hạng nhất. Cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, mặc dù còn nhiều thiếu thốn về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, cũng như đời sống nhưng đại đa số cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế đã làm việc tận tình, hết lòng vì người bệnh, cứu sống nhiều sinh mạng, đem lại niềm vui và hạnh phúc cho từng gia đình. Trong các phong trào thi đua nhiều tập thể, cá nhân điển hình xuất sắc được các cấp khen thưởng. Công tác khen thưởng đã bám sát được tiêu chuẩn, đối tượng và quy trình thủ tục theo quy định, đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, khen đi đôi với thưởng, khen thưởng kịp thời. Đặc biệt các hình thức khen thưởng nóng, khen thưởng đột xuất có tác dụng tốt trong công tác thi đua, khen thưởng.

Kết quả công tác khen thưởng trong thời gian gần đây

Cụ thể từ sau Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ V, Bộ Y tế đã thẩm định hồ sơ, làm thủ tục trình Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Y tế tặng thưởng các hình thức khen thưởng như sau:

- 06 danh hiệu Anh hùng lao động;
- 521 Huân chương các loại;
- 140 Danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân;
- 1868 Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú;
- 34 Danh hiệu Nhà giáo Nhân dân;
- 54 Danh hiệu Nhà giáo ưu tú;
- 61 Cờ thi đua Chính phủ;
- 32 Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua toàn quốc;
- 1322 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- 499 Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Y tế;
- 859 Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ;
- 25.611 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế;
- 35.547 danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc;
- 4.257 Kỷ niệm chương "Vì sức khỏe nhân dân";
- 33.549 Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Dân số".

Những thành tích xuất sắc trong những năm qua của ngành Y tế có được là nhờ sự quan tâm, lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự giúp đỡ ủng hộ của các Bộ, ban, ngành, địa phương, các tổ chức đoàn thể quần chúng và mọi tầng lớp nhân dân cả nước, các tổ chức quốc tế; đặc biệt là sự đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Y tế từ trung ương đến địa phương.

Đánh giá hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng

+ Về ưu điểm:

Trong những năm gần đây công tác thi đua, khen thưởng đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng và nhà nước, đã kịp thời đề ra những chủ trương và chính sách khen thưởng phù hợp với những yêu cầu trong từng giai đoạn cách mạng. Qua tổng kết Bộ Y tế đã đánh giá được kết quả và sự chuyển biến của công tác thi đua, khen thưởng của ngành. Công tác này đã được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo, thường xuyên động viên, khích lệ kịp thời; Ban cán sự Đảng, Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ và các cấp ủy Đảng nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng nên thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhằm thúc đẩy các phong trào và hoạt động của Ngành;

Quán triệt và nghiêm túc thực hiện các nội dung, yêu cầu, quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Đảng và nhà nước trong các văn bản pháp quy như Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 03/6/1998 của Bộ chính trị; Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong thời kỳ hiện đại hóa đất nước. Đặc biệt từ khi Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003, Bộ Y tế đã sớm triển khai, quán triệt đầy đủ đến các cấp, các đơn vị, cơ sở Y tế. Từ năm 2004, đến nay Luật thi đua, khen thưởng đã được thực hiện một cách nghiêm túc và đạt được kết quả đáng kể.

Luật Thi đua, khen thưởng đã bước đầu đi vào cuộc sống, ở ngành Y tế các đơn vị, cơ sở, đoàn thể, các tổ chức đã bám sát luật, các văn bản hướng dẫn thực hiện luật của Chính phủ, Ban Thi đua - khen thưởng Trung ương và văn bản hướng dẫn của ngành xuống đến cơ sở sát với thực tế, đặc điểm của từng đơn vị. Khen thưởng đã chú ý đến đơn vị cơ sở, tập thể nhỏ, cá nhân và

nhất là đối tượng trực tiếp lao động sản xuất. Đây là điểm rất khác biệt trong khen thưởng so với thời kỳ còn cơ chế quan liêu bao cấp.

Thi đua và khen thưởng thật sự trở thành động lực lôi cuốn, động viên khuyến khích mọi cá nhân, tổ chức tham gia xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là khen thưởng được kịp thời, gắn với tổng kết phong trào, đã động viên, khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia vào phong trào thi đua. Khen thưởng động viên tinh thần đã gắn với thưởng vật chất, hoặc với chế độ ưu đãi nên đã phát huy mạnh mẽ tác dụng của khen thưởng và có tác dụng ngược lại với phong trào thi đua và phong trào thi đua ngày càng sôi nổi và thiết thực trong cuộc sống.

Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng được ban hành đầy đủ, kịp thời phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác thi đua, khen thưởng. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện thường xuyên.

Các phong trào thi đua yêu nước của Ngành Y tế đã có bước chuyển biến cả về nội dung và hình thức, đi vào chiều sâu, thực chất, thiết thực, bám sát các nhiệm vụ chính trị, các chương trình, kế hoạch và đạt nhiều kết quả tích cực, gắn kết với cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* và các phong trào của Đảng và Nhà nước phát động.

Công tác biểu dương, khen thưởng đã động viên, khích lệ kịp thời các tập thể và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, góp phần không nhỏ vào việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch của đơn vị, địa phương và của toàn Ngành Y tế.

Tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng từng bước được kiện toàn, củng cố. Năm 2012 Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng được thành lập.

Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ở các đơn vị, cơ sở, địa phương đã bước đầu đi vào nề nếp và đạt kết quả góp phần tạo ra sự chuyển biến của công tác thi đua, khen thưởng của ngành.

Đạt được thành tích trên trước hết bắt nguồn từ việc thực hiện đúng đắn chủ trương đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật, chính sách của nhà nước về thi đua, khen thưởng; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Bộ ngành, đoàn thể Trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Y tế và sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các đơn vị cơ sở. Đó còn là biểu hiện của tinh thần thi đua yêu nước, truyền thống đoàn kết, khắc phục khó khăn, tinh thần lao động cần cù, thông minh, sáng tạo của nhân dân, cán bộ, đội ngũ y bác sĩ trong toàn ngành. Trong đó có những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến làm nòng cốt trong phong trào thi đua. Đồng thời còn có vai trò quản lý nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng trong đó có sự đóng góp của cơ quan và cán bộ công chức làm công tác này.

+ Về nhược điểm:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thi đua, khen thưởng cũng như quản lý nhà nước đối với công tác này trong thời gian qua ở các bộ ngành, địa phương trong đó có ngành Y tế cũng còn những yếu kém, tồn tại đó là thực hiện quản lý nhà nước công tác thi đua, khen thưởng không đồng đều, và chưa phát huy hết hiệu lực quản lý, cụ thể:

Trước hết nhận thức về vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng tuy đã có chuyển biến tích cực nhưng chưa được đầy đủ và sâu sắc. Nhất là thi đua, khen thưởng trong cơ chế thị trường và trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế chưa xác định được chính xác mục tiêu thi đua để phù hợp với tình hình của địa phương, và của đất nước, chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa thi đua và khen thưởng, nhiều nơi xem nhẹ thi đua, nặng về khen thưởng một số nơi lại chỉ chú trọng tổ chức thi đua xem nhẹ công tác khen thưởng, cả hai

khuyh hướng trên đều không đem lại kết quả tốt. Phương châm “*Cả hệ thống chính trị làm công tác thi đua, khen thưởng*” chưa được thực hiện tốt.

Luật và các văn bản hướng dẫn luật chưa đồng bộ chưa cụ thể dẫn đến việc thực hiện còn nhiều vướng mắc, chồng chéo và khó thực hiện cho cơ sở.

Những nội dung chủ yếu của quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện chưa đồng bộ, có nội dung triển khai còn lúng túng kém hiệu quả. Do vậy có nơi có lúc công tác thi đua, khen thưởng chưa thực chất, một số nơi thi đua còn hình thức, máy móc...

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chưa đi vào nề nếp. Nhiều nơi khi tổ chức phát động thi đua làm rầm rộ nhưng sau đó lại không tích cực triển khai thực hiện dẫn đến tình trạng phong trào “*có phát mà không động*”. Việc kiểm tra đôn đốc phong trào chưa thực hiện thường xuyên, sơ kết, tổng kết chưa sâu, còn nặng về hình thức. Một số cơ sở, đơn vị có phong trào thi đua tốt nhưng lại chưa thực sự quan tâm đến tổng kết, rút kinh nghiệm để phát triển phong trào mạnh hơn. Ở một số đơn vị, công tác khen thưởng chưa gắn chặt với phong trào thi đua, việc tiến hành xét thưởng còn bị động, thiếu tính kịp thời, có trường hợp thiếu chính xác, chưa thực hiện tốt nguyên tắc công bằng, dân chủ và công khai. Chế độ khen thưởng còn thấp do vậy chưa khích lệ được tập thể, cá nhân tích cực phấn đấu đạt danh hiệu thi đua.

Công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến còn nhiều hạn chế, tuyên truyền cổ vũ nhân tố mới chưa được thường xuyên liên tục.

Hệ thống tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ở các đơn vị, cơ sở chưa thống nhất, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, chưa thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

Về tổ chức phong trào thi đua ở một số cơ sở, đơn vị, địa phương chưa đều, chưa toàn diện trên các lĩnh vực của ngành, nội dung thi đua còn mang

tính chung chung, mang tính hình thức, thiếu những tiêu chí và giải pháp cụ thể, việc đôn đốc kiểm tra chưa được thường xuyên, công tác thông tin báo cáo chưa đảm bảo chất lượng và đúng thời gian.

Một số nơi thi đua còn mang tính hình thức, tác dụng và hiệu quả thực tiễn chưa cao, kết quả một số phong trào thi đua còn chưa rõ, chưa thật sự đem lại lợi ích thiết thực cho người lao động. Vì vậy, chưa khơi dậy được tính tự giác, hào hứng tham gia thi đua của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân, thi đua chưa thật sự trở thành phong trào của quần chúng.

Đồng thời qua tổng kết cũng rút ra được các bài học kinh nghiệm: Quán triệt đầy đủ sâu sắc chủ trương chính sách và các quy định về thi đua, khen thưởng của Đảng và nhà nước; công tác tổ chức hướng dẫn đi sâu, đi sát cơ sở trong công tác thi đua, khen thưởng; phát động phong trào thi đua phải bám sát với nhiệm vụ chính trị của đơn vị; tập trung giải quyết vào những việc khó, cấp bách, khen thưởng phải khách quan, đúng nguyên tắc, chính xác kịp thời và lấy chất lượng là thước đo để đánh giá khen thưởng.

+ Nguyên nhân của tồn tại:

Những nhược điểm, hạn chế trên đây bắt nguồn từ một số nguyên nhân chủ yếu sau:

Trước hết ở một số cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương các Sở, phòng, ban, đoàn thể chưa nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới, nên chưa thật sự quan tâm, đề cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Một số nơi lãnh đạo Đảng, chính quyền còn coi nhẹ công tác thi đua, khen thưởng, vai trò nòng cốt của đội ngũ cán bộ, Đảng viên trong phong trào thi đua chưa được phát huy đúng mức. Một số nơi, lãnh đạo chủ chốt

chưa thực sự trực tiếp phát động thi đua, tổng kết thi đua, còn khoán trắng cho Hội đồng Thi đua và các đoàn thể thực hiện.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, nhà nước về thi đua, khen thưởng chưa thực sự sâu rộng. Việc tuyên truyền, giới thiệu gương điển hình tiên tiến làm còn ít so với thông tin phản ánh về các hiện tượng tiêu cực của xã hội. Chưa phát huy hết vai trò của cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền, các phương tiện thông tin đại chúng.

Hệ thống tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng còn nhiều bất cập, chưa thống nhất, cơ sở vật chất còn thiếu thốn. Đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng từ tỉnh đến cơ sở chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao, vừa thiếu về số lượng vừa yếu về chuyên môn. Sự phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể trong tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng có lúc có nơi chưa chặt chẽ, đồng bộ.

2.3.4. Hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng của ngành Y tế

Trao đổi học tập kinh nghiệm quản lý của các nước bạn về công tác thi đua, khen thưởng nói chung và cụ thể trong lĩnh vực y tế. Các chính sách, hệ thống pháp luật khuyến khích được mọi tầng lớp nhân dân, người lao động, cán bộ, công chức, nhân viên ngành Y tế phát huy được sức mạnh, hiệu quả, hiệu ứng lâu dài trong việc thực hiện thi đua, khen thưởng.

Học hỏi, đồng thời giới thiệu hình thức thi đua, khen thưởng của Việt Nam, của ngành Y tế với các nước bạn, với các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức khác đang hoạt động trên lãnh thổ nước ta.

Theo dõi phát hiện những cá nhân, tổ chức nước ngoài có đóng góp đối với Việt Nam trong lĩnh vực Y tế.

Đề xuất những hình thức khen thưởng đối với những cá nhân tổ chức nước ngoài đã có những đóng góp hiệu quả trong việc giúp Việt Nam xây

dựng, phát triển kinh tế hoặc giúp các ngành, các địa phương giải quyết được những vấn đề cần ghi công và khen thưởng.

Với điều kiện nước ta hiện nay nội dung này càng cần được quan tâm hơn cùng với sự phát triển, hội nhập kinh tế quốc tế, kêu gọi sự hợp tác đầu tư của các cá nhân, tổ chức nước ngoài.

2.4. Thực trạng hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước của ngành Y tế về thi đua, khen thưởng

Trước đây, nhất là khi chưa có Luật thi đua, khen thưởng, khi chưa có chỉ thị của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, việc kiểm tra, thanh tra chưa được quan tâm, nghiệp vụ thanh tra lĩnh vực thi đua, khen thưởng chưa được đào tạo bồi dưỡng. Thanh tra nhà nước chỉ đạo chung, chưa đi sâu vào thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng. Đến nay, công tác thanh tra, kiểm tra về thi đua, khen thưởng đã được đổi mới. Nhận thức của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật đã được nâng cao. Trong những năm qua các ban ngành, địa phương đã rất quan tâm, chú trọng đến công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo để đảm bảo quyền lợi chính đáng của nhân dân.

Công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về chính sách khen thưởng, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng đã được thực hiện khá nghiêm túc. Trong và sau khi kết thúc một kế hoạch, một phong trào thi đua và tiến hành khen thưởng cần có kiểm tra, theo dõi theo định kỳ, hoặc kiểm tra đột xuất để nắm và giải quyết những yêu cầu đặt ra từ thực tế. Nếu thanh tra phát hiện có vi phạm trong thi đua, khen thưởng thì các cá nhân, tập thể vi phạm sẽ bị xử lý theo các hình thức sau: hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính

hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Những năm gần đây, sau khi có Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ quy định tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng và hướng dẫn số 3499/BNV-TCBC ngày 29/11/2005 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện Nghị định 122 của Chính phủ hầu hết các tỉnh đã sớm tổ chức lại bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và có cán bộ đảm nhiệm công tác Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo riêng cho ngành thi đua, khen thưởng.

Ngành Y tế đã tiến hành kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về chính sách khen thưởng của Đảng và Nhà nước đã được quy định cụ thể trong Luật Thi đua, khen thưởng, những quy định chính sách của địa phương như chính sách khen thưởng kèm theo tiền thưởng, chính sách ưu tiên, đãi ngộ với những người được khen thưởng. Việc thanh tra, kiểm tra đã được đưa vào chương trình công tác hàng tháng, hàng quý; sau khi kiểm tra, thanh tra đều có đánh giá, kết quả ở từng đơn vị, từng ngành, từng cấp trong việc thực hiện chính sách khen thưởng.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng, như khen không đúng tiêu chuẩn, không đúng đối tượng, khai man thành tích... đã được giải quyết kịp thời, công khai, dân chủ .

Việc thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng đã có kết quả đáng kể tạo được niềm tin của quần chúng vào đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo được khí thế trong việc tổ chức phong trào thi đua và đảm bảo sự công bằng, khách quan trong thi đua, khen thưởng.

Kết luận chương 2

Trong những năm qua, công tác thi đua, khen thưởng đã được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo, thường xuyên động viên, khích lệ kịp thời; Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế, Đảng ủy Bộ, lãnh đạo Bộ và các cấp ủy Đảng nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng nên thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhằm thúc đẩy các phong trào và hoạt động của ngành; Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng được ban hành đầy đủ, kịp thời phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho thực thi công tác thi đua, khen thưởng. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện thường xuyên; Các phong trào thi đua yêu nước ngành Y tế đã có bước chuyển biến cả về nội dung, hình thức, đi vào chiều sâu, thực chất, thiết thực, bám sát các nhiệm vụ chính trị, các chương trình, kế hoạch và đạt nhiều kết quả tích cực; gắn kết với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và các phong trào của Đảng, Nhà nước phát động, góp phần giúp ngành Y tế vượt qua những khó khăn, thách thức, đạt được nhiều thắng lợi; Công tác biểu dương, khen thưởng đã động viên, khích lệ kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu; Tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng từng bước được kiện toàn, củng cố.

Tuy nhiên, từ thực trạng công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, ngành Y tế vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Do đó, chương 2 của luận văn tập trung nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, từ đó nêu và đánh giá thực trạng về xây dựng và hoàn thiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; về tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trên thực tế và về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ngành Y tế. Đây là tiền đề và cơ sở để xây dựng các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng đối với ngành Y tế tại chương tiếp theo của luận văn.

Chương 3

QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRONG NGÀNH Y TẾ

3.1. Quan điểm và giải pháp chung tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

Bộ Y tế - một đơn vị hợp thành trong cơ cấu hệ thống tổ chức hành pháp của Chính phủ - là cơ quan tham mưu chiến lược chuyên ngành, thực thi chức năng quản lý nhà nước về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trong lĩnh vực y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, tâm thần; y dược cổ truyền; dược; mỹ phẩm; an toàn vệ sinh thực phẩm; trang thiết bị y tế; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình; sức khỏe bà mẹ trẻ em; đồng thời quản lý đối với các dịch vụ công của xã hội thuộc lĩnh vực do Bộ quản lý theo chức năng của ngành. Ngoài các nhiệm vụ chính trị, Bộ còn có trách nhiệm chỉ đạo phong trào thi đua từ trung ương đến địa phương trong toàn ngành Y tế. Tất cả đều hướng vào tiêu chí chung "Vì sức khỏe của cộng đồng – Vì sự nghiệp dân cường nước thịnh" với tâm đức "lương y phải như từ mẫu Thầy thuốc phải như mẹ hiền" mà Bác Hồ đã dạy đối với cán bộ, nhân viên y tế. Do đó, để đẩy mạnh phong trào thi đua, ngành Y tế cần tăng cường công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng theo một số nội dung: Tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể cán bộ ngành Y tế về ý nghĩa, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng một cách thiết thực, hiệu quả; Từ đó nâng cao nhận thức và phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch, chỉ tiêu nhiệm vụ chính trị trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tiếp tục thực hiện thắng lợi mục tiêu: Giảm tỉ lệ mắc bệnh, tật và tử vong, nâng cao sức khỏe, tăng tuổi thọ, cải thiện chất lượng giống nòi, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn nhân lực, hình

thành hệ thống chăm sóc sức khỏe đồng bộ từ Trung ương đến địa phương và thói quen giữ gìn sức khỏe của nhân dân, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó:

Một là, tiếp tục quán triệt, làm chuyển biến nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng; thực sự coi công tác thi đua, khen thưởng là động lực cách mạng để thực hiện nhiệm vụ chính trị và là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới. Thông qua các phong trào thi đua nhằm phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết, góp phần thành công trong công cuộc đổi mới ngành Y tế.

Hai là, gắn kết các phong trào thi đua yêu nước của cán bộ, nhân viên y tế với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị. Coi trọng việc phát hiện, xây dựng điển hình và có nhiều hình thức biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách của Bác, tạo sức lan toả sâu rộng trong toàn ngành, lấy kết quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

Ba là, tổ chức, phát động các phong trào thi đua theo hướng bám sát nhiệm vụ chính trị để làm nội dung thi đua, tập trung vào mục tiêu phấn đấu hoàn thành toàn diện, vượt mức các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong chương trình, kế hoạch đề ra. Mỗi phong trào thi đua phải xác định được mục tiêu, nội dung cụ thể, thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; cần tập trung về cơ sở và tổ chức, phát động thi đua với những hình thức phong phú, hấp dẫn, có tiêu chí thi đua cụ thể. Thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết phong trào; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để khen thưởng kịp thời.

Kết hợp phát động các phong trào thi đua theo đợt với theo chuyên đề đề hướng phong trào thi đua vào việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc, những mặt còn tồn tại, yếu kém, những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, qua đó đánh giá tính hiệu quả, thiết thực của các phong trào thi đua yêu nước. Phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến một cách thường xuyên. Điều này phải được coi là trọng tâm trong đổi mới phương thức tổ chức chỉ đạo các phong trào thi đua hiện nay. Công tác xây dựng điển hình tiên tiến phải thực hiện đồng bộ cả 4 khâu: Phát hiện - bồi dưỡng - tổng kết - nhân điển hình tiên tiến.

Bốn là, đổi mới tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng của ngành theo hướng tập trung thống nhất từ trung ương đến địa phương, cơ sở bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật thi đua, khen thưởng như tinh thần Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa IX và Kết luận số 83-KL/TW Ban Bí thư Khóa X.

3.2. Giải pháp cụ thể tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

3.2.1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

Với mục tiêu tạo khuôn khổ pháp lý ngày càng hoàn chỉnh hơn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của Nhà nước trong lĩnh vực y tế, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội của đất nước. Công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật hiện nay luôn là yêu cầu cấp thiết để đạt mục tiêu bảo đảm quyền con người, quyền công dân; Mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa; Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Do đó, đối với ngành Y tế, để tăng cường công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng

thì việc xây dựng hoàn thiện pháp luật về hướng dẫn thi đua, khen thưởng phải luôn được ưu tiên hàng đầu.

Tham gia xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp quy, trong đó tập trung vào xin ý kiến các tập thể, cá nhân trực tiếp làm công tác này nhằm tiếp tục hướng dẫn, cụ thể hóa Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định 41/2015/NĐ-CP về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế. Trong đó, xây dựng các văn bản hướng dẫn chung về khen thưởng cho các đối tượng là cán bộ, nhân viên y tế làm việc tại miền núi; những người làm trong ngành nghề độc hại, khó khăn; khen thưởng gương người tốt việc tốt; các mô hình mới, nhân tố mới, cá nhân trẻ...

Đổi mới nội dung, hình thức và chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị xây dựng hệ thống quy trình, quy chế về thi đua, khen thưởng làm căn cứ xét tặng, đồng thời công khai, minh bạch về mặt tiêu chí, thủ tục với các đối tượng cụ thể.

3.2.2. Đổi mới và nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

3.2.2.1. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Khẳng định vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác thi đua, khen thưởng, đặc biệt trong chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng. Các cấp ủy Đảng cần quán triệt các quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng về thi đua, khen thưởng trong các văn kiện, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, sự chỉ đạo và quản lý của nhà nước đối với công tác thi đua - khen thưởng trong các văn bản pháp luật của Nhà nước, để vận dụng một cách cụ thể, sáng tạo vào thực tiễn ngành Y tế từ đó có sự lãnh đạo chỉ đạo đúng đắn, kịp thời làm cho công tác thi đua - khen thưởng bắt nhịp được với hơi thở của thực tiễn cuộc sống, phát huy vai trò to

lớn của quần chúng nhân dân, thực hiện được nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần có kế hoạch cụ thể để tiếp tục tập trung tuyên truyền, quán triệt sâu sắc, đầy đủ Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21-5-2004 của Bộ Chính trị và Kết luận số 83-KL/TW của Ban Bí thư khóa X “về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến”; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07-4-2014 của Bộ Chính trị “về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ muốn vận động được nhiều tập thể và cá nhân tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, cần phải biết tuyên truyền giải thích động viên tinh thần trong toàn Đảng, toàn dân. Cụ thể là dùng các hình thức như sách báo, phát thanh, truyền hình, tranh ảnh, thơ ca, nhạc kịch, diễn thuyết, nói chuyện... để cổ động, tuyên truyền cho ai cũng đều hiểu rõ mục đích và thể lệ thi đua, và đều hăng hái, phấn khởi tham gia thi đua. Các cấp ủy, chính quyền ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong ngành Y tế cần có kế hoạch cụ thể để tiếp tục tập trung tuyên truyền, quán triệt sâu sắc, đầy đủ Kết luận số 83/KL-TW của Ban Bí thư (Khóa X) về “Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến”, Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng” và các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng nhằm không ngừng nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng. Làm cho mỗi cán bộ, nhân viên y tế trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải coi công tác thi đua, khen thưởng là động lực cách mạng to lớn để thực hiện nhiệm vụ chính trị. Một số hình thức cụ thể như sau:

- Đối với tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông

Đổi mới hoạt động của các cơ quan truyền thông, định hướng dư luận, tôn vinh, tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến, hạn chế đẩy lùi các mặt tiêu cực trong xã hội là những việc làm cụ thể và hết sức quan trọng góp phần tích cực trong đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước.

Tăng thời lượng tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt. Các đơn vị truyền hình, báo chí của ngành Y tế cần lập chuyên trang, chuyên mục, đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình tiên tiến; phát hành tuần tuyên truyền phổ biến các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp nhà nước. Tổ chức lấy ý kiến về các tập thể, cá nhân được đề nghị phong tặng danh hiệu vinh dự, các giải thưởng của Nhà nước, của ngành.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào điều kiện cụ thể, tổ chức tuyên truyền thường xuyên và kịp thời trên hệ thống thông tin nội bộ các phong trào thi đua, các điển hình tiên tiến, các gương “người tốt, việc tốt” của địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tuyên truyền thông qua các hoạt động

Hình thức tuyên truyền rất hiệu quả chính là lồng ghép các nội dung cần tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động phong trào của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cần thường xuyên tuyên truyền, phổ biến những cách làm hay, những phương pháp vận động hiệu quả để định hướng, triển khai thực hiện phong trào thi đua. Cùng với tuyên truyền qua các hoạt động, cơ quan, tổ chức, đơn vị cũng có thể sử dụng và kết hợp hài hòa các hình thức tuyên truyền bằng báo cáo viên, tuyên truyền viên, chú trọng hình thức tuyên truyền miệng để phổ biến, trao đổi trực tiếp tới đối tượng được tuyên truyền, tạo không khí dân chủ, cởi mở và dễ thuyết phục. Hoặc cũng có thể đưa thành yêu cầu cụ thể, bắt buộc đối với các báo cáo viên, tuyên truyền viên, bên cạnh

việc tuyên truyền thời sự, chính trị phải có nội dung tuyên truyền các gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong các lĩnh vực của cuộc sống.

Các điển hình tiên tiến là kết quả của các phong trào thi đua, vì vậy công tác tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước thông qua các điển hình tiên tiến tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cũng cần trở thành nội dung sinh hoạt định kỳ tại sinh hoạt từ cơ sở và kết hợp, lồng ghép tuyên truyền qua hoạt động phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đổi mới phong trào thi đua - khen thưởng. Đổi mới hình thức tổ chức phát động thi đua, đăng ký giao ước thi đua đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh phô trương hình thức. Mục tiêu thi đua phải gắn với nhiệm vụ công việc hàng ngày và gắn liền với mục đích, yêu cầu chung trong từng giai đoạn lịch sử của cách mạng để hướng quần chúng vào mục tiêu đó mà phấn đấu thi đua đạt kết quả tốt. Chuyển từ khen thưởng cuối năm là chủ yếu, sang khen thưởng thường xuyên, đột xuất, kể cả đề nghị cấp trên khen thưởng đột xuất.

3.2.2.2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng.

Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng để tạo nên một đội ngũ chắc về chuyên môn, vững về phẩm chất chính trị, đạo đức phải gắn bó hữu cơ với chính sách sử dụng và đãi ngộ. Thực tế cho thấy, muốn thu hút muốn tập hợp và duy trì được đội ngũ cán bộ giỏi, có trình độ và năng lực, một mặt cần phải bố trí phân công công việc phù hợp, biết tôn trọng nguyện vọng và sở trường của từng người, đồng thời cần tạo dựng môi trường làm việc tự do, dân chủ, khuyến khích lòng say mê, sáng tạo trong công việc, mặt khác có chính sách động viên, đãi ngộ, khuyến khích về lợi ích vật chất và tinh thần đối với những người có trình độ, có đóng góp với

đơn vị. Có như vậy, mới bảo đảm cho công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng có chất lượng trong ngành Y tế hiện nay.

Đào tạo mới đồng thời với việc tổ chức đào tạo lại hàng năm, việc đào tạo lại nhằm mục tiêu phối hợp trong công tác tuyên truyền, cập nhật kiến thức về thi đua, khen thưởng và tạo môi trường cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của ngành Y tế có điều kiện được trao đổi kiến thức, kinh nghiệm để hoàn thành nhiệm vụ.

Nâng cao nhận thức về công tác thi đua - khen thưởng và quản lý Nhà nước đối với cán bộ làm công tác thi đua - khen thưởng trong ngành. Phải bám sát và thực hiện nguyên tắc khen thưởng: “chính xác, công khai, công bằng, kịp thời”; trong đó chú trọng khen thưởng đối tượng người lao động trực tiếp là chính, phải xem người lao động là nền tảng của phong trào thi đua yêu nước. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các buổi sinh hoạt tại các cơ quan, đơn vị về Luật Thi đua, Khen thưởng và các quy định, chính sách về thi đua, khen thưởng của Nhà nước và của đơn vị đến mọi đối tượng.

3.2.3. Thường xuyên tiến hành sơ kết, tổng kết, tặng thưởng các hình thức khen thưởng, đánh giá hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

Sơ, tổng kết phong trào thi đua là một nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện phong trào thi đua. Các phong trào cần được kiểm tra, sơ, tổng kết, đánh giá đúng những kết quả đã đạt được, chỉ ra những mặt còn tồn tại, hạn chế và hướng khắc phục. Qua đó rút ra cách làm hay, kinh nghiệm tốt để bồi dưỡng, nhân ra diện rộng các điển hình tiên tiến đồng thời phát hiện gương người tốt, việc tốt để đề xuất khen thưởng kịp thời. Thực tế trong ngành Y tế cho thấy, nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa coi trọng công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, sơ, tổng kết; chưa đầu tư đúng mức cho phong trào thi đua; chưa

tạo được sự phối hợp, liên kết, từ đó hạn chế tính động lực và hiệu quả của các phong trào thi đua.

Bên cạnh những kết quả đạt được từ phong trào thi đua cần phải mạnh dạn đề cập những vấn đề tồn tại, yếu kém trong công tác thi đua, khen thưởng để rút kinh nghiệm và khắc phục kịp thời những thiếu sót. Việc đánh giá không sát, không đúng, né tránh sự thật sẽ là trở ngại rất lớn trong quá trình tổ chức phong trào thi đua; hậu quả của việc chạy theo thành tích là rất khó lường.

Khi tiến hành đánh giá sơ, tổng kết phong trào thi đua, cần coi trọng việc phát hiện, lựa chọn những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, những gương người tốt, việc tốt hoặc các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, thành tích đột xuất trong các phong trào thi đua để động viên khen thưởng kịp thời đồng thời nêu gương, giáo dục và tạo sự lan tỏa trong cộng đồng. Quan tâm khen thưởng cho đối tượng là các tập thể nhỏ, những cá nhân, người trực tiếp công tác, lao động và học tập. Quan tâm khen thưởng đến cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và nơi biên giới, hải đảo.

Các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích tham gia phong trào thi đua cần được xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Việc khen thưởng chính xác, kịp thời sẽ có tác dụng nêu gương và tác động tích cực đến phong trào.

3.2.4. Không ngừng củng cố bộ máy và tổ chức thực hiện tốt hơn nữa các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế

Tăng cường năng lực hoạt động của tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với công tác thi đua - khen thưởng. Kiện toàn bộ máy tổ chức làm công tác thi đua - khen thưởng. Đầu tư xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo và tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua - khen thưởng.

Kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ theo phương châm gọn nhẹ, có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Hoạch định kế hoạch, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch đội ngũ cán bộ chủ chốt làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp. Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng về chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống tổ chức thi đua, khen thưởng các cấp; hệ thống hoá và lưu trữ các dữ liệu về thi đua, khen thưởng, lấy ý kiến nhân dân tham gia vào việc bình xét phong tặng danh hiệu và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước.

Tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị trong công tác thi đua - khen thưởng. Các tổ chức trong hệ thống chính trị, thông qua vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình để tham gia phong trào và tham gia quản lý Nhà nước đối với công tác thi đua - khen thưởng. Trong đó, các cấp ủy Đảng đóng vai trò lãnh đạo đề ra chủ trương, mục tiêu của công tác thi đua - khen thưởng.

Thực hiện cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng của ngành: Cải cách hành chính là nhiệm vụ cấp bách xuyên suốt của công tác thi đua, khen thưởng. Những quy định về danh hiệu, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền, thủ tục, hồ sơ cần được rõ ràng hơn để dễ dàng thực hiện cho chính người làm công tác thi đua, khen thưởng và đối tượng thi đua, khen thưởng. Nên xác định mục tiêu cải cách hành chính không chỉ phục vụ hiệu quả cho những người làm công tác thi đua mà cho cả những người không thường xuyên, bán chuyên trách, kiêm nhiệm, nhất là những người mới tham gia làm công tác thi đua, khen thưởng. Cần cải tiến, đổi mới quy trình tiếp nhận, xử lý và kết quả

theo mô hình một cửa liên thông và tập trung vào giảm bớt những thủ tục không cần thiết.

3.2.5. *Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế*

Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng là công việc quan trọng của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế; phần lớn công tác này mới triển khai ở việc thực hiện kiểm tra, thanh tra thường xuyên, chưa đi sâu kiểm tra, thanh tra tính chất chuyên đề, đột xuất. Nội dung thanh tra phần lớn tập trung vào văn bản chỉ đạo thực hiện các quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng; đối tượng thanh tra là tại các địa phương, cơ sở. Thậm chí, thanh tra, kiểm tra còn tình trạng nể nang, cào bằng. Chưa phối hợp thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời vướng mắc những luật khác có liên quan công tác thi đua, khen thưởng. Do đó, để tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế cần:

Có kế hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với công tác thi đua, khen thưởng tại các địa phương, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ. Ngoài ra, cần có kế hoạch kiểm tra đột xuất đối với công tác này nhằm hạn chế các sai phạm để kịp thời có biện pháp xử lý khi cần thiết.

Tập trung bố trí đủ kinh phí, lực lượng để triển khai có hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra, xử lý sai phạm, đồng thời có thể thành lập hoặc phân công cán bộ cho lực lượng dự phòng đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất. Các cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ở cấp trên chủ động nắm bắt tình hình, thường xuyên trao đổi tiếp cận thông tin với cấp dưới, báo cáo và đề xuất phương án xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh.

Tiếp tục chú trọng thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng làm hạn chế tiêu cực dẫn đến vi phạm.

Kết luận chương 3

Ngành Y tế hiện nay đang đứng trước thách thức to lớn cần phải chuyển mình đổi mới một cách mạnh mẽ trong bối cảnh xã hội đang mất dần niềm tin vào chuyên môn, y đức của người thầy thuốc. Trên tất cả các lĩnh vực, trong mọi hoạt động, đòi hỏi ngành Y tế và những cán bộ, nhân viên y tế phải luôn đặt vào vị trí vai trò, lợi ích của người dân để thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình, bao gồm công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Và để thi đua, khen thưởng trở thành động lực tạo chuyển biến mạnh mẽ cần phải có sự tham gia chỉ đạo quyết liệt, sự phối hợp đầy trách nhiệm và phát huy năng lực vận động của toàn hệ thống lãnh đạo, quản lý của ngành cùng đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế.

Từ thực tiễn cho thấy, thi đua phải xuất phát từ cá nhân, mỗi một cá nhân hăng hái thi đua sẽ tạo nên làn sóng thúc đẩy tập thể thi đua. Thi đua góp phần tạo nên niềm tin, làm lan truyền hiệu ứng tích cực và chính là động lực của phát triển. Như chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Thi đua là gieo trồng, khen thưởng là thu hoạch”. Có thi đua là phải có khen thưởng, nếu chỉ có thi đua mà không có khen thưởng thì sẽ không khuyến khích được thi đua, và ngược lại nếu chỉ có khen thưởng sẽ làm cho thi đua mất dần ý nghĩa.

Do đó, chương 3 của luận văn đề cập đến quan điểm, các giải pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế. Trong đó bao gồm các giải pháp chung và nhóm các giải pháp cụ thể theo từng nội dung của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

Giải pháp chung của thi đua, khen thưởng hướng tới ba mục tiêu chính là tác động tới cá nhân, đổi mới về phương pháp, nội dung và đổi mới về bộ máy, tổ chức của hệ thống.

Giải pháp cụ thể nhằm tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế gồm các nhóm giải pháp trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về thi đua, khen thưởng, trong tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trên thực tế và trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

Luận văn đã tập trung phân tích những giải pháp, đồng thời đề xuất những kiến nghị cụ thể để khắc phục những hạn chế từ thực tiễn công tác trong ngành Y tế giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Hoạt động y tế là không thể thiếu được trong đời sống con người. Tuy mỗi con người có cuộc sống khác nhau nhưng các hoạt động y tế lại đóng vai trò tác động chung tới từng người nhằm duy trì và phát triển giống nòi. Qua những tác động to lớn của y tế tới đời sống con người như vậy cho nên mỗi quốc gia trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội cần phải chú trọng và lấy mục tiêu chăm sóc sức khỏe cho con người làm gốc, định hướng cho các chương trình kinh tế – xã hội khác vì một mục tiêu chung là phát triển bền vững. Điều này cũng được thể hiện xuyên suốt trong đường lối xây dựng và phát triển đất nước của Đảng và Nhà nước ta, khẳng định một cách rõ ràng trong Nghị quyết Trung ương 4 của Ban chấp hành trung ương Đảng khóa VII: Con người là nguồn tài nguyên quý báu nhất của xã hội, con người quyết định sự phát triển của đất nước, trong đó sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi con người và của toàn xã hội. Do vậy, với bản chất nhân đạo và định hướng XHCN trong nền kinh tế thị trường, ngành Y tế phải đảm bảo sự công bằng và hiệu quả trong chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Và để ngành Y tế thực sự thay đổi đáp ứng như yêu cầu của Đảng và mong muốn của nhân dân, đòi hỏi toàn thể đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế phải thực sự thi đua, gắn thi đua với yêu nước, lấy thi đua làm động lực chính để khẳng định vai trò của người thầy thuốc, đem lại niềm tin đối với nhân dân. Đồng thời đội ngũ cán bộ y tế cũng cần nhận được những khích lệ kịp thời bởi những khen thưởng ý nghĩa. Do đó, làm tốt công tác thi đua, khen thưởng không những tạo ra động lực cho phong trào hành động cách mạng của quần chúng, mà qua đó, những nhân tố tích cực được phát hiện và khen thưởng kịp thời sẽ động viên, cổ vũ lòng nhiệt tình, sự say mê sáng tạo, cống hiến của cán bộ, nhân viên y tế.

Trước yêu cầu của thời kì phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xây dựng nhà nước pháp quyền hiện nay, quyền dân chủ, quyền con người được Đảng và nhà nước ta thực sự coi trọng, để thực hiện tốt quản

lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế cần xác định rõ các vấn đề lý luận, làm rõ thực trạng và đề ra những giải pháp, kiến nghị. Do đó, luận văn “Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành y tế” đã tập trung làm rõ một số nội dung sau:

1. Những vấn đề lý luận và pháp lý của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng: Sự cần thiết, mối quan hệ giữa thi đua, khen thưởng; Sự cần thiết phải quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; Khái niệm, chủ thể, nội dung của quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng nói chung và trong ngành Y tế nói riêng.

2. Thực trạng xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế: Xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng; Tuyên truyền, phổ biến; Đào tạo bồi dưỡng cán bộ; Sơ, tổng kết, tặng thưởng, đánh giá hiệu quả, hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng; Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng.

3. Trên cơ sở lý luận và thực trạng, luận văn đã đi sâu phân tích nêu bật các quan điểm đồng thời đưa ra các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục hạn chế, phát huy ưu điểm để tăng cường quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

Tuy nhiên, trong điều kiện và khả năng tư duy của tác giả trong sử dụng lý luận để phân tích thực tiễn còn nhiều hạn chế, nên kết quả đề tài còn chủ yếu dừng lại ở những giải pháp tổng thể. Những nghiên cứu thực hiện trong luận văn mới chỉ hi vọng gợi mở ra những nền tảng lý luận ban đầu, cũng như đề cập tới một số bất cập về thực trạng quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế, kính mong nhận được sự quan tâm góp ý, đánh giá của các thầy cô để luận văn được hoàn thiện./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương (1998), *Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 03/6/1998 về đổi mới thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới.*
2. Ban chấp hành Trung ương (2004), *Chỉ thị số 39/CT-TW ngày 21/5/2004 về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến.*
3. Ban Chấp hành Trung ương (2007), *Chỉ thị 06-CT/TW ngày 07/11/2007 về tổ chức cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.*
4. Ban Chấp hành Trung ương (2011), *Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.*
5. Ban Chấp hành Trung ương (2016), *Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*
6. Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương (2012), *Cẩm nang công tác thi đua, khen thưởng.*
7. Trương Quốc Bảo (2010), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật thi đua, khen thưởng.*
8. Bộ Chính trị (2014), *Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.*
9. Bộ Nội vụ (2011), *Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.*

10. Bộ Nội vụ (2014), *Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 về Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013.*
11. Bộ Tài chính (2011), *Thông tư 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ.*
12. Bộ Y tế (2009), *Quyết định số 1488/QĐ-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2010 về ban hành Quy chế “Xét tặng Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền”.*
13. Bộ Y tế (2009), *Quyết định số 575/QĐ-BYT ngày 20 tháng 02 năm 2009 về ban hành Quy chế “Xét tặng Giải thưởng Phạm Ngọc Thạch về công tác phòng, chống lao và bệnh phổi”.*
14. Bộ Y tế (2011), *Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2010, một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2011, giai đoạn 2010 - 2015.*
15. Bộ Y tế (2011), *Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.*
16. Bộ Y tế (2012), *Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2011, một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2012.*

17. Bộ Y tế (2012), *Quyết định số 4064/QĐ-BYT ngày 22/10/2012 về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng thuộc Bộ Y tế.*
18. Bộ Y tế (2013), *Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2012, một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2013.*
19. Bộ Y tế (2014), *Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2013, một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2014.*
20. Bộ Y tế (2015), *Báo cáo chung tổng quan ngành Y tế năm 2014*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
21. Bộ Y tế (2015), *Báo cáo Đại hội thi đua yêu nước ngành Y tế lần thứ VI (2011-2015).*
22. Bộ Y tế (2015), *Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2014, một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2015, giai đoạn 2016-2020.*
23. Bộ Y tế (2015), *Kỷ yếu Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VI “Đổi mới – Năng động – Sáng tạo – Hiệu quả vì sức khỏe nhân dân”.*
24. Bộ Y tế (2016), *Báo cáo chung tổng quan ngành Y tế năm 2015*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
25. Bộ Y tế (2016), *Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2015 và giai đoạn 2011 – 2015, các nhiệm vụ chủ yếu năm 2016 và giai đoạn 2016-2020.*
26. Bộ Y tế, *Báo cáo tổng kết công tác nghiệp vụ thi đua, khen thưởng năm 2010, 2011, 2012, 2013, 2014.*
27. C. Mác – Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Tập 23, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
28. C. Mác (1993), *Bộ Tư bản luận*, Tập 1, Nxb Tiên bộ, Mátxcova.
29. Chính phủ (2005), *Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2005 quy định tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng.*

30. Chính phủ (2010), *Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.*
31. Chính phủ (2014), *Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013.*
32. Chính phủ (2015), *Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 quy định về xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú.*
33. *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội (2004).
34. *Đảng, Bác Hồ với thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội (2009).
35. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
36. Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Kết luận số 83-KL/TW ngày 30/8/2010 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 21-5-2004 của Bộ Chính trị (Khóa IX) về “tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến”.*
37. Nguyễn Khắc Hà (2015), *Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyên trách công tác thi đua, khen thưởng ở nước ta hiện nay.*
38. Học viện Chính trị Quốc gia (2011), *Các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Y tế.*
39. Khối Thi đua các Bộ, ngành Khoa học – Văn hóa – Xã hội (2010), *Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng năm 2009 và phương hướng nhiệm vụ năm 2010.*

40. Khối Thi đua các Bộ, ngành Khoa học – Văn hóa – Xã hội (2011), *Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng năm 2010 và phương hướng nhiệm vụ năm 2011*.
41. Khối Thi đua các Bộ, ngành Khoa học – Văn hóa – Xã hội (2012), *Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ năm 2012*.
42. Khối Thi đua các Bộ, ngành Khoa học – Văn hóa – Xã hội (2013), *Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ năm 2013*.
43. Khối Thi đua các Bộ, ngành Khoa học – Văn hóa – Xã hội (2014), *Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014*.
44. Khối Thi đua các Bộ, ngành Khoa học – Văn hóa – Xã hội (2015), *Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015*.
45. Khối Thi đua các Bộ, ngành Khoa học – Văn hóa – Xã hội (2016), *Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016*.
46. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
47. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
48. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
49. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
50. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
51. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
52. Nhà xuất bản Quân đội nhân dân (2003), *Quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng*.

53. Dương Thị Tuyết Nhung (2015), *Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội*.
54. Quốc hội (2003), *Luật số 15/2003/QH11 ngày 26/11/2003 về thi đua, khen thưởng*.
55. Quốc hội (2005), *Luật số 47/2005/QH11 ngày 14/6/2005 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng*.
56. Quốc hội (2013), *Luật số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng*.
57. Phùng Ngọc Tấn (2012), *Quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với công tác thi đua, khen thưởng ở nước ta hiện nay*.
58. Phùng Ngọc Tấn (2016), *Pháp luật về thi đua, khen thưởng ở Việt Nam hiện nay*.
59. Thủ tướng Chính phủ (2006), *Chỉ thị số 17/2006/CT-TTg ngày 8/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2006 và kế hoạch 5 năm (2006 – 2010) theo Nghị quyết đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng*.
60. Tổng cục Thống kê (2012), *Y tế Việt Nam qua tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp năm 2012*.
61. Viện Thi đua – khen thưởng nhà nước, *Báo cáo 50 năm công tác Thi đua, khen thưởng*.
62. Viện Thi đua – khen thưởng nhà nước (1997), *Những quy định cơ bản về công tác thi đua và chế độ khen thưởng*, tài liệu lưu hành nội bộ, Hà Nội.
63. V.I. Lênin (1977), *Toàn tập*, Tập 36, Nxb Tiến bộ, Mátxcova.
64. Nguyễn Văn Yên (2015), *Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng từ thực tiễn tỉnh Quảng Nam*.

PHỤ LỤC

Bảng 1

**THỐNG KÊ TỔ CHỨC LÀM CÔNG TÁC
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TẠI CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ,
CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ**

TT	Bộ/Cơ quan ngang Bộ/ Cơ quan thuộc Chính phủ	Tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng
1	Bộ Công an	Tổng cục Chính trị công an nhân dân
2	Bộ Công thương	Vụ Thi đua - Khen thưởng
3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Văn phòng Bộ
4	Bộ Giao thông Vận tải	Vụ Tổ chức cán bộ
5	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Thi đua - Khen thưởng
6	Bộ Khoa học và Công nghệ	Vụ Thi đua - Khen thưởng
7	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Văn phòng Bộ
8	Bộ Ngoại giao	Vụ Thi đua - khen thưởng và Truyền thông ngoại giao
9	Bộ Nội vụ	Ban Thi đua Khen thưởng TW
10	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Vụ Tổ chức cán bộ
11	Bộ Quốc phòng	Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị
12	Bộ Tài chính	Vụ Thi đua khen thưởng
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	Vụ Thi đua - Khen thưởng
15	Bộ Tư pháp	Vụ Thi đua - Khen thưởng
16	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Vụ Thi đua, Khen thưởng
17	Bộ Xây dựng	Vụ Tổ chức cán bộ
18	Bộ Y tế	Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng
19	Ngân hàng Nhà nước	Vụ Thi đua - Khen thưởng
20	Thanh tra Chính phủ	Văn phòng Thanh tra
21	Ủy ban Dân tộc	Văn phòng Ủy ban
22	Văn phòng Chính phủ	Vụ Tổ chức – Công vụ

Bảng 2
THỐNG KÊ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG NGÀNH Y TẾ

TT	Danh hiệu khen thưởng	Năm				
		2011	2012	2013	2014	2015
1	Danh hiệu Anh hùng lao động		2	2	13	7
2	Huân chương các loại	130	107	77	237	121
3	Danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân		72		67	
4	Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú		864		1.004	
5	Danh hiệu Nhà giáo Nhân dân		12		8	
6	Danh hiệu Nhà giáo ưu tú		20		13	
7	Cờ thi đua Chính phủ	14	12	13	13	9
8	Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua toàn quốc	11	7	3	7	4
9	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	242	129	232	464	83
10	Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Y tế	93	111	95	98	107
11	Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ	155	309	233	634	287
12	Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc	765	896	1.024	1.400	1.270
13	Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân; Vì sự nghiệp Dân số	17.279	15.189	14.545	16.658	14.216
14	Bằng khen của Bộ trưởng	7.818	7.648	8.369	7.214	10.784
	Tổng số	26.507	25.378	24.593	27.830	26.888